

Số: /BC-SYT

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày tháng 01 năm 2022

## **BÁO CÁO**

### **Tổng kết công tác Y tế năm 2021 và nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu năm 2022**

#### **Phần thứ I**

#### **TỔNG KẾT CÔNG TÁC NĂM 2021**

Thực hiện các Nghị quyết của Đảng, Chính phủ, Bộ Y tế, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021, mặc dù gặp nhiều khó khăn, thách thức, nhất là ảnh hưởng nghiêm trọng của đợt bùng phát mạnh mẽ đại dịch COVID-19 lần thứ 4 ở Việt Nam và trên địa bàn tỉnh, với những biến chủng mới lây lan nhanh hơn và nguy hiểm hơn, diễn biến phức tạp, khó lường, gây quá tải đáp ứng của hệ thống y tế, nhưng dưới sự chỉ đạo sát sao, kịp thời của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh; sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị; ngành y tế từ tỉnh đến địa phương tập trung toàn lực cho công tác phòng, chống dịch Covid-19, nỗ lực phấn đấu và đã cơ bản đạt được các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ VII và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021 – 2025.

#### **I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

##### **1. Đánh giá chung**

- Toàn ngành Y tế có 22 cơ quan, đơn vị, trong đó có 01 cơ quan hành chính cấp tỉnh<sup>1</sup>, 02 cơ quan hành chính trực thuộc Sở Y tế<sup>2</sup>, 19 đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Y tế<sup>3</sup>. Nhân sự toàn ngành là 4.086 người.

- Năm 2021, hoàn thành 10/12 chỉ tiêu cơ bản UBND tỉnh giao cho ngành Y tế, trong đó có 07 chỉ tiêu vượt<sup>4</sup>.

- Năm 2021, hoàn thành 04/08 chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ VII giao cho ngành Y tế đến năm 2025<sup>5</sup>.

<sup>1</sup> Văn phòng Sở Y tế.

<sup>2</sup> Chi cục ATVSTP, Chi cục DS-KHHGD.

<sup>3</sup> Trung tâm KSBT, Trung tâm Pháp y, Trung tâm GDYK, Trường TCYT, Trung tâm Kiểm nghiệm DP-MT, BVBR, BVVT, BV Tâm Thần, BV Mắt, BV YHCT, BV Phổi PHC, 08 TTYT tuyến huyện.

<sup>4</sup> Phụ lục 1 đính kèm. 02 chỉ tiêu chưa đạt là: tỷ lệ trạm y tế có bác sỹ làm việc, tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi được tiêm chủng đầy đủ.

- Đến nay trên địa bàn tỉnh đã cơ bản vượt qua được giai đoạn khó khăn nhất của đợt bùng phát dịch Covid-19 lần thứ 4, đang chủ động từng bước chuyển sang giai đoạn thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19; khống chế các dịch bệnh truyền nhiễm lưu hành trên địa bàn tỉnh, không để xảy ra “dịch chồng dịch”. Chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh, sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế đạt trên 90%.

- Triển khai 27 cơ sở điều trị Covid-19 theo mô hình tháp 3 tầng của Bộ Y tế với 5.560 giường, 69 cơ sở cách ly y tế tập trung với 8.996 giường, triển khai cách ly y tế tại nhà, cách ly điều trị tại nhà, đẩy nhanh tốc độ tiêm vắc xin phòng Covid-19; trong tỉnh huy động trên 4.000 nhân viên y tế toàn ngành tham gia chống dịch, trong đó có 2.263 nhân viên y tế làm nhiệm vụ thường trực chống dịch, 5.750 cán bộ chiến sỹ công an, quân sự tham gia chống dịch; ngoài tỉnh huy động 597 lượt người hỗ trợ tham gia chống dịch<sup>6</sup>; ngoài ra còn hàng vạn người thuộc các cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể cùng tham gia chống dịch<sup>7</sup>.

## **2. Một số kết quả nổi bật năm 2021**

### **2.1. Các nhiệm vụ Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh giao**

Trong năm 2021 ngành Y tế được giao: 09 nhiệm vụ do Sở Y tế chủ trì, đã hoàn thành 07 nhiệm vụ, còn 02 nhiệm vụ đang thực hiện; 04 nhiệm vụ Sở Y tế phối hợp, hoàn thành 03 nhiệm vụ, 01 nhiệm vụ đang thực hiện<sup>8</sup>.

### **2.2. Công tác xây dựng văn bản<sup>9</sup>**

- Trong năm 2021, Sở Y tế đã xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch thực hiện các Nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh và tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao. Triển khai thực hiện 02 nhiệm vụ đột phá của ngành Y tế đăng ký với Tỉnh ủy<sup>10</sup>; tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành 01 nghị quyết<sup>11</sup>; tham mưu UBND

<sup>5</sup> Phụ lục 2 đính kèm. 05 chỉ tiêu chưa đạt là: tỷ lệ trạm y tế có bác sỹ hoạt động, tỷ lệ giường bệnh/vạn dân, tỷ lệ dân số được quản lý sức khỏe, chất lượng bệnh viện tuyến tỉnh, chất lượng bệnh viện tuyến huyện.

<sup>6</sup> Y tế Thái nguyên: 30, ĐHYD TPHCM 79, Y tế Bắc Giang 01, Bộ Y tế 09, Y tế Yên Bái 10, ĐHYD TPHCM cho cơ sở điều trị 02, sinh viên đào tạo theo địa chỉ của tỉnh 11, BV Hữu Nghị Việt Đức 11, BV Phụ Sản TW 05, cán bộ chiến sỹ lực lượng vũ trang 252.

<sup>7</sup> Số cơ sở tham gia là 2.334 với 14.291 lượt nhân sự, trong đó có 829 lượt bác sỹ (vào bệnh viện điều trị Covid 24 lượt), 1.503 điều dưỡng, y sỹ (vào bệnh viện điều trị Covid 94 lượt), 3.576 nhân viên Y tế trường học (vào bệnh viện điều trị Covid 04 lượt), 7.355 người tình nguyện khác là Sơ nhà thờ, Đoàn thanh niên (vào bệnh viện điều trị Covid 36 lượt), 428 Dược sỹ của nhà thuốc, quầy thuốc tư nhân. Hỗ trợ cho mượn 13 cơ sở khám chữa bệnh tư nhân để thực hiện tiêm chủng, 47 lượt xe cứu thương, cho mượn 157 khoản vật tư và trang thiết bị y tế.

<sup>8</sup> Phụ lục 2 đính kèm.

<sup>9</sup> Phụ lục 3 đính kèm.

<sup>10</sup> (1) Tăng cường triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử, tiến tới quản lý sức khỏe toàn dân. (2) Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố tập trung hoàn chỉnh Khoa Khám bệnh và phát triển công tác Cấp cứu tại đơn vị.

<sup>11</sup> Nghị quyết 79/NQ-HĐND ngày 25 tháng 8 năm 2021 của HĐND tỉnh về chính sách đặc thù trong phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh.

tình trình Tỉnh ủy ban hành 01 báo cáo, ban hành 03 quyết định và 01 kế hoạch<sup>12</sup>.

- Đặc biệt Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh đáp ứng theo từng giai đoạn dịch.

- Giám đốc Sở Y tế ban hành các kế hoạch, văn bản hướng dẫn các lĩnh vực chuyên môn về y tế; tổ chức điều hành các hoạt động phòng chống dịch theo thẩm quyền.

### **2.3. Tích cực triển khai cải cách thủ tục hành chính<sup>13</sup>**

- Cắt giảm thời gian 88/184 thủ tục hành chính (TTHC) (đạt 47%), bãi bỏ 02 TTHC. Toàn ngành hiện có 183 thủ tục hành chính thuộc 15 lĩnh vực, trong đó 134 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế, 47 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các đơn vị trực thuộc.

- Tiếp tục thực hiện vận hành dịch vụ công mức độ 3, 4 (*eGate online*) gồm 128 thủ tục (*trong đó 50 thủ tục mức độ 3 và 78 thủ tục mức độ 4*)<sup>14</sup>. Số lượng hồ sơ nhận trực tuyến trong năm là 85 hồ sơ<sup>15</sup>.

- Thủ tục hành chính được tiếp nhận tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp tỉnh là 128 thủ tục<sup>16</sup>.

- Tổng số hồ sơ trả kết quả qua bưu điện là 987 hồ sơ, đạt tỷ lệ từ 64% số hồ sơ phát sinh trong năm<sup>17</sup>.

### **2.4. Y tế dự phòng**

#### **a) Phòng, chống dịch Covid-19**

##### **- Trên thế giới**

+ Đại dịch COVID-19 ghi nhận ca bệnh đầu tiên ngày 29/12/2019 tại Vũ Hán (Trung Quốc). Ngày 31/3/2020, Tổ chức Y tế thế giới đã công bố đây là đại dịch. Đến nay sau 02 năm, đại dịch COVID-19 đã lây lan đến 223 quốc gia, vùng lãnh thổ với trên 240 triệu ca mắc và 4,9 triệu ca tử vong. Kể từ cuối tháng 3 năm 2021, thế giới ghi nhận làn sóng dịch bùng phát mạnh tại nhiều quốc gia do biến chủng Delta, nhất là tại Ấn Độ và các quốc gia khu vực Đông Nam Á. Số ca mắc và tử vong do biến chủng này gây ra khoảng 80% tổng số số mắc và

<sup>12</sup> Phụ lục 4 đính kèm.

<sup>13</sup> - Công tác cải cách hành chính luôn được sự quan tâm của Đảng ủy, Ban lãnh đạo Sở Y tế, là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong công tác chỉ đạo, điều hành của Sở Y tế. Việc triển khai thực hiện cũng như chỉ đạo, giải quyết những vướng mắc để nhằm mục đích đẩy mạnh công tác CCHC trong hoạt động chuyên môn, rút ngắn thời gian, đảm bảo đúng quy định và giảm thiểu tối đa số lần đi lại của các tổ chức, công dân góp phần cải thiện môi trường quan hệ giữa cán bộ công chức, viên chức của ngành y tế với cá nhân, tổ chức đến liên hệ công tác.

<sup>14</sup> Thuộc các lĩnh vực Khám chữa bệnh; Dược phẩm, mỹ phẩm; An toàn vệ sinh thực phẩm; Trang thiết bị y tế; Tổ chức cán bộ; Y tế dự phòng.

<sup>15</sup> 15 thủ tục hành chính mức độ 3 có phát sinh hồ sơ và 28 thủ tục hành chính mức độ 4 có phát sinh hồ sơ.

<sup>16</sup> thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế và Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, trong đó số thủ tục hành chính liên thông với Sở Tư pháp và UBND tỉnh về lĩnh vực Tổ chức cán bộ là 02 TTHC.

<sup>17</sup> Số hồ sơ phát sinh trong năm là 1.512 hồ sơ tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.

tử vong trước đó.

+ Hiện nay dịch COVID-19 vẫn diễn biến phức tạp, ngày 24/11/2021 biến chủng mới B.1.1.529 của vi rút SARS-CoV-2 lần đầu tiên ghi nhận tại Nam Phi (được đặt tên là biến chủng Omicron ). Đây là nhóm biến chủng đáng quan ngại do làm tăng nguy cơ tái nhiễm, có thể né tránh miễn dịch.

+ Theo số liệu của các nước, nhìn chung số ca nhiễm mới, bệnh nặng và tử vong đến nay tập trung vào những đối tượng chưa tiêm vắc xin.

### **- Tại Việt Nam**

+ Từ đầu năm 2020 đến nay, Việt Nam đã trải qua 4 đợt bùng phát. Quy mô, địa bàn và mức độ lây lan qua mỗi đợt đều có xu hướng phức tạp hơn. Đến ngày 06/01/2021, đã ghi nhận 1.817.721 ca mắc. Riêng đợt dịch thứ 4 ghi nhận 1.811.863 ca mắc trong đó có 1.433.229 ca đã được điều trị khỏi (79%); 33.475 ca tử vong, chiếm tỷ lệ 1,8% so với ca nhiễm.

+ Bắt đầu từ đợt dịch thứ 4 khởi đầu ngày 27/4/2021 với đa nguồn lây, đa chủng, đa ổ bệnh và đã xâm nhập sâu trong cộng đồng, xuất hiện ở mọi lứa tuổi (bao gồm cả trẻ em) tấn công vào các khu công nghiệp, nhà máy, cơ sở y tế, trường học, cơ quan hành chính, nhóm sinh hoạt tôn giáo... và tại các khu vực có mật độ dân cư cao làm số mắc tăng nhanh.

+ Sau hơn 5 tháng xảy ra đợt dịch thứ 4, đến hết ngày 10/10/2021 dịch đã cơ bản được kiểm soát trên phạm vi toàn quốc với 835.036 ca mắc tại cộng đồng ở 62 tỉnh, thành phố, trong đó có 20.520 ca tử vong (tỷ lệ chết/mắc là 2,4%)

+ Với nhận định của Tổ chức Y tế thế giới, các nhà khoa học và các quốc gia dịch COVID-19 chưa thể kiểm soát được hoàn toàn trước năm 2023, có thể xuất hiện các chủng vi rút mới nguy hiểm hơn làm cho dịch diễn biến phức tạp khó lường. Tuy nhiên, việc bao phủ vắc xin, có thuốc điều trị giúp giảm số ca nặng, tử vong và giảm tỷ lệ mắc. Do vậy, đã có nhiều quốc gia thay đổi chiến lược ứng phó dịch bệnh từ cố gắng dập tắt dứt điểm sang sống chung an toàn với dịch bệnh.

+ Ngày 11/10/2021 Chính phủ đã ban hành Nghị quyết 128/NQ-CP về việc ban hành quy định tạm thời “thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”, Bộ Y tế cũng đã ban hành Quyết định số 4800/QĐ-BYT hướng dẫn thực hiện Nghị quyết 128/NQ-CP của Chính phủ.

### **- Tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu**

+ Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Ban Chỉ đạo, Trung tâm chỉ huy các cấp được thành lập, thống nhất chỉ huy công tác phòng, chống dịch từ tỉnh đến cơ sở. Tỉnh đã huy động toàn lực với sự ủng hộ, thống nhất cao của các ban, ngành, Mặt trận, Hội đoàn thể, Đoàn thanh niên, lực lượng các ngành Y tế, Công an, Quân đội, Giao thông vận tải,

Giáo dục và đào tạo,... tập trung vào cuộc ngày đêm bám sát địa bàn được phân công nhiệm vụ thực hiện quyết liệt các giải pháp phòng, chống dịch; đã thiết lập các chốt kiểm soát, tổ tuần tra, Tổ Covid-19 cộng đồng, Tổ tự quản giám sát, kiểm tra cửa ngõ ra vào tỉnh, trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố, các xã, phường, thị trấn, từng khu phố, thôn ấp để quản lý, kiểm soát nguy cơ dịch bệnh, bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội.

**+ Tình hình dịch bệnh (số liệu tính đến ngày 06/01/2022)**

- ✓ Hiện nay, đang hoạt động 27 cơ sở điều trị Covid gồm 4.916 GB với:
  - + Tầng điều trị thứ Ba có 01 cơ sở (*Trung tâm hồi sức cấp cứu tại Bệnh viện Vũng Tàu*) với 100 GB ICU;
  - + Tầng điều trị thứ Hai có 12 cơ sở với 1.270 GB (trong đó có 110 giường bệnh cấp cứu);
  - + Tầng điều trị thứ Nhất có 14 cơ sở với 3.546 GB.
- ✓ Số ca mắc COVID-19 (F0) ghi nhận trên địa bàn tỉnh tính từ ngày 28/6/2021 đến ngày 06/01/2022 là: 51.021 (20.256 tại bệnh viện + 30.765 tại nhà)
  - + F0 đang điều trị trong bệnh viện Covid-19 lũy kế từ ngày 28/6: 20.093 ca, (tỷ lệ 39.7% / F0 toàn tỉnh) khỏi bệnh ra viện 18.758; hiện đang điều trị 1.275 ca.
  - + F0 đang điều trị tại nhà lũy kế từ ngày 25/11/2021: 30.765 ca, (tỷ lệ 60.3% / F0 toàn tỉnh) khỏi bệnh 14.903; hiện đang điều trị 15.862 ca.
- ✓ Lũy tích khỏi bệnh từ 28/6: 33.661 (bệnh viện 18.758 + tại nhà 14.903); tỷ lệ khỏi bệnh là 66%.
- ✓ Bệnh nhân tử vong cộng dồn từ ngày 28/6 là 223 ca: tại Trung tâm ICU 213 ca, tại BV Vũng Tàu 03 ca; tại Long Điền là 07 ca). Tỷ lệ tử vong 0,437%, đa số tập trung vào các ca lớn tuổi, tiền sử có bệnh nền, chưa tiêm vaccin.
- ✓ Trên toàn tỉnh hiện có 84 Trạm Y tế lưu động tại 08 huyện, thị xã, thành phố với số nhân sự là 618 người<sup>18</sup>. Trên toàn tỉnh hiện có 3.927 tổ COVID-19 cộng đồng với tổng số người tham gia là 9.420 người.
- ✓ **Về công tác tiêm vắc xin (đến hết ngày 21/12/2021):**

---

**Số vắc xin được Bộ Y tế phân bổ**

(tính đến 01/12/2021)

**2.081.500** liều

---

**Người trên 18 tuổi (956.596 người):**

---

<sup>18</sup> Đã theo dõi 17.495 trường hợp F0 và 28.413 trường hợp F1.

+ Tiêm ít nhất 01 mũi:	<b>949.041</b> (đạt <b>99,21%</b> )
+ Tiêm đủ 02 mũi:	<b>886.856</b> (đạt <b>92,71%</b> )
<b>Trẻ em 12-17 tuổi</b> (112.724 trẻ):	
+ Tiêm ít nhất 01 mũi:	<b>112.184</b> (đạt <b>99,52%</b> )
+ Tiêm đủ 02 mũi:	<b>56,096</b> (đạt <b>49.76%</b> )

### **b) Phòng, chống các bệnh truyền nhiễm khác, bệnh không lây nhiễm và nâng cao sức khỏe người dân**

- Trong năm 2021, ghi nhận 07 bệnh nhiễm có số mắc bệnh rải rác, không xảy ra dịch, tất cả các cas bệnh đều giảm nhiều so với năm 2020<sup>19</sup>.

- Chương trình Sức khỏe Việt Nam trên địa bàn tỉnh tiếp tục phát huy kết quả<sup>20</sup>: Thực hiện quản lý, chăm sóc sức khỏe liên tục, lâu dài tại tuyến y tế cơ sở để góp phần giảm gánh nặng bệnh tật, tử vong và nâng cao chất lượng cuộc sống cho nhân dân. Khám sức khỏe định kỳ cho 56% người cao tuổi.

### **c) Phòng chống HIV/AIDS**

- Tính đến ngày 31/12/2021, lũy tích số trường hợp nhiễm HIV của tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu là 5.163 người; số người nhiễm HIV đã tử vong là 2.107 người, số người còn sống là 3.056 trường hợp<sup>21</sup>.

- Kết quả thực hiện Mục tiêu 90-90-95: 95% người nhiễm HIV biết được tình trạng nhiễm HIV của mình. 90% người chẩn đoán nhiễm HIV được điều trị bằng thuốc kháng virus (ARV). 95% số người được điều trị ARV kiểm soát được tải lượng vi rút ở mức thấp (dưới 1000 bản sao/ml).

- Điều trị Methadone: Duy trì hoạt động tại 03 cơ sở điều trị tại Vũng Tàu, Long Điền và 01 cơ sở tại Khoa phòng, chống HIV/AIDS; 04 cơ sở cấp phát

<sup>19</sup> - Tả (A00): Số ca mắc 0. Thương hàn (A01): Số mắc 22. Viêm não virus (A83-A89): Số mắc: 01. Viêm não Nhật Bản: Số ca mắc: 0. Viêm màng não do não mô cầu (A39): Số ca mắc: 0. Cúm A/H5N1: Số ca mắc: 0. Cúm A/H7N9: Số ca mắc: 0. Cúm A/H1N1: Số ca mắc: 0. Bệnh Ho gà: Số ca mắc: 0. Bệnh Bạch hầu: Số ca mắc 0. Bệnh Quai bị: Số ca mắc: 58. Bệnh Thủy đậu: Số mắc: 368. Sốt phát ban nghi sởi: Số mắc: 01. Sởi dương tính: Số ca mắc: 0. Sốt xuất huyết (A90): Số ca mắc: 1.424; Số mắc tích lũy giảm 763ca (35%) so với cùng kỳ năm trước; Số ca tử vong: 00; Tích lũy: 02. Bệnh do virus Zika: Số ca mắc: 0. Tay chân miệng: Số ca mắc: 1.180 ca; giảm 150 ca so với mắc tích lũy cùng kỳ năm trước; Số ca tử vong: 0; Tích lũy: 0. Bệnh do liên cầu lợn ở người: Số ca mắc: 0. Bệnh dại: Số ca mắc: 0.

<sup>20</sup> Quyết định số 1092/QĐ-TTg ngày 02/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 118/KH-UBND ngày 06/8/219 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Kế hoạch số 129/KH-SYT ngày 17/9/2019 của Sở Y tế.

<sup>21</sup> So cùng kỳ năm 2020, số ca nhiễm tăng 142 ca, số tử vong 169 ca. Dịch HIV/AIDS trên địa bàn tỉnh vẫn còn trong giai đoạn dịch tập trung (Tỷ lệ nhiễm HIV cao trong các nhóm nguy cơ là nghiện chích ma túy (8,5%), Phụ nữ bán dâm (3%); Nam quan hệ tình dục đồng giới (16,5%); các nhóm có nguy cơ thấp có tỷ lệ nhiễm HIV không vượt quá 1%). Tuy nhiên, với mô hình dịch HIV/AIDS tại tỉnh trong giai đoạn hiện nay, nguyên nhân chính làm lây truyền HIV là qua đường tình dục, khác với giai đoạn trước đây là do tiêm chích. Các đối tượng cảm nhiễm lớn là vợ, chồng, bạn tình người nhiễm, người tiêm chích ma túy và đặc biệt là nhóm nam quan hệ tình dục đồng giới (MSM).

thuốc tại TTYT Châu Đức, Xuyên Mộc, Đất Đỏ, Phú Mỹ. Tổng số bệnh nhân hiện đang điều trị Methadone trên địa bàn tỉnh là 450 người.

- Duy trì hoạt động chăm sóc điều trị HIV/AIDS tại 10 cơ sở điều trị tại bệnh viện đa khoa tỉnh, Trung tâm y tế, trại giam trên địa bàn tỉnh, thực hiện xét nghiệm tải lượng virus, điều trị ARV cho bệnh nhân qua nguồn BHYT. Tính đến quý 3/2021, tỷ lệ bệnh nhân đang điều trị ARV có thẻ bảo hiểm y tế đạt tỷ lệ 94% (không tính bệnh nhân Trại giam Xuyên Mộc).

## **2.5. Quản lý môi trường y tế**

- Quản lý 172/ chỉ tiêu 337 cơ sở lao động; tham gia kiểm tra, giám sát 47/ chỉ tiêu 117 cơ sở; huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động 02/ chỉ tiêu 18 lớp.

- Thực hiện kiểm tra, giám sát, lấy mẫu nước ngoài kiểm chất lượng nước đối với các nhà máy nước trên địa bàn tỉnh; tham mưu UBND tỉnh công bố thông tin chất lượng nước sinh hoạt trên địa bàn tỉnh hàng năm. 100% cơ sở cấp nước trên địa bàn toàn tỉnh được kiểm tra giám sát chất lượng nước. Tỷ lệ các chỉ tiêu xét nghiệm của các cơ sở cấp nước có đánh giá theo theo QCVN 01:2009/BYT đạt 100%.

- Thực hiện thu gom, xử lý chất thải y tế nguy hại tập trung theo quyết định của UBND tỉnh. 100% chất thải y tế nguy hại được thu gom, vận chuyển, xử lý tập trung đạt tiêu chuẩn.

- Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nước sạch đạt 90%/ chỉ tiêu 88%. Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 98,5%/ chỉ tiêu 98,5%; Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh đạt 98%/ chỉ tiêu 98%. 100% trạm y tế xã đủ nước sạch và nhà tiêu hợp vệ sinh và sử dụng nước hợp vệ sinh.

## **2.6. An toàn thực phẩm:**

- Trong năm xảy ra 01 vụ ngộ độc thực phẩm, 07 cas mắc, không có bệnh nhân tử vong<sup>22</sup>.

- Toàn tỉnh đã kiểm tra 4.551 cơ sở, số cơ sở đạt tiêu chuẩn là 4.112, chiếm tỷ lệ 90,4%, số cơ sở vi phạm là 439, số cơ sở bị xử lý là 30, số tiền nộp phạt là 374.136.000 đồng<sup>23</sup>.

- Xét nghiệm: 2.143 mẫu thực phẩm kiểm tra hàn the, đạt 2.135 mẫu, tỷ lệ đạt 99,6%; 1.030 mẫu thực phẩm kiểm tra Formol, đạt 1.029 mẫu, tỷ lệ đạt 99,9%<sup>24</sup>.

- Viết 439 bài báo về ATTP; số bài phát trên loa truyền thanh: 878; tờ rơi,

<sup>22</sup> So năm 2020 giảm 97 vụ ngộ độc thực phẩm/ 160 người mắc.

<sup>23</sup> So năm 2020 , số cơ sở kiểm tra giảm 45%, số tiền phạt giảm 20%.

<sup>24</sup> 391 mẫu rượu kiểm tra Methanol, đạt 391 mẫu, tỷ lệ đạt 100%; 290 mẫu thực phẩm kiểm tra Phẩm màu, đạt 290 mẫu, tỷ lệ đạt 100%; 100 mẫu thực phẩm kiểm tra Dấm ăn, đạt 100 mẫu, tỷ lệ đạt 100%; 46 mẫu thực phẩm kiểm tra Salicilic, đạt 46 mẫu, tỷ lệ đạt 100%; 62 mẫu thực phẩm kiểm tra Nitrit, đạt 62 mẫu, tỷ lệ đạt 100%; 40 mẫu thực phẩm kiểm tra Nitrat, đạt 40 mẫu, tỷ lệ đạt 100%.

áp phích: 1.070 cái; băng rôn: 506 cái; nói chuyện chuyên đề về ATTP: 17 lớp; xe loa tuyên truyền: 73; tập huấn ATTP cho các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống: 06 lớp/ 421 người.

## 2.7. Y tế cơ sở

- Trên địa bàn tỉnh có 08 trung tâm y tế tuyến huyện, trong đó có 01 trung tâm y tế đạt hạng II, còn lại đạt hạng III. 02 trung tâm y tế không có giường bệnh (TTYT Vũng Tàu và TTYT Bà Rịa). Có 82 trạm y tế xã, phường, thị trấn.

- 95% trạm y tế xã đủ điều kiện khám chữa bệnh BHYT<sup>25</sup>. 69% người có thẻ BHYT đăng ký khám chữa bệnh ban đầu tại y tế cơ sở<sup>26</sup>.

- Quản lý, điều trị các bệnh không lây nhiễm: Số trạm y tế quản lý, điều trị tăng huyết áp, đái tháo đường là 82/82 trạm y tế, đạt 100%<sup>27</sup>.

- Đã triển khai 20 phòng khám BS gia đình/ 07 huyện thị thành phố. Thực hiện giám sát, quản lý các bệnh không lây nhiễm, mãn tính tại tuyến y tế cơ sở.

- Kết quả triển khai chương trình hoàn thiện khoa khám bệnh cấp cứu tại Trung tâm Y tế tuyến huyện:

+ Có 01/07 trung tâm y tế là Trung tâm Y tế huyện Châu Đức, triển khai hoàn chỉnh khoa Khám bệnh, với các bàn khám cho người bệnh có thẻ BHYT, khám cho người thuộc diện Bảo vệ sức khỏe huyện ủy, khám, quản lý cho người mắc bệnh không lây và các bàn khám chuyên khoa tổ chức khám sức khỏe: Nội, Ngoại, Sản, Nhi, Da liễu, Mắt, Tai Mũi Họng, Răng Hàm Mặt, Tâm thần.

+ Có 05/07 trung tâm y tế là Trung tâm Y tế thành phố Vũng Tàu, thành phố Bà Rịa, huyện Long Điền, huyện Xuyên Mộc và thị xã Phú Mỹ triển khai tương đối hoàn chỉnh khoa Khám bệnh, với các bàn khám cho người bệnh có thẻ BHYT, khám cho người thuộc diện Bảo vệ SK huyện/thành/thị ủy, khám, quản lý cho người mắc bệnh không lây<sup>28</sup>.

+ Có 01/07 Trung tâm Y tế huyện Đất Đỏ thiếu Bác sĩ khám các chuyên khoa Mắt, Răng Hàm Mặt, Da liễu và thiếu KTV làm xét nghiệm.

- Nguyên nhân: Các Trung tâm Y tế không thu hút được Bác sĩ tham dự xét tuyển, chỉ được Sở Y tế phân công về các Bác sĩ đa khoa, Bác sĩ y học dự phòng cư trú tại địa phương. Lãnh đạo đơn vị có cử Bác sĩ học bổ túc các chuyên khoa

<sup>25</sup> 02 TYT không triển khai là Ngãi Giao (Châu Đức) và Phước Bửu (Xuyên Mộc) do gần TTYT.

<sup>26</sup> Tuyến huyện là 621.663/ 965.517 đạt 64,39%; tuyến xã là 44.620/ 965.517 đạt 4,62%.

<sup>27</sup> 65% người tăng huyết áp được phát hiện (chỉ tiêu 65%); 43% người tăng huyết áp đã phát hiện được quản lý điều trị (chỉ tiêu 45%). 80% người ĐTDĐ được phát hiện so với số người bệnh ước đoán (chỉ tiêu 80%); 45% người ĐTDĐ phát hiện được quản lý điều trị (chỉ tiêu 42%).

<sup>28</sup> Các bàn khám chuyên khoa tổ chức khám sức khỏe: còn thiếu 1-2 chuyên khoa chưa có Bác sĩ có Chứng chỉ hành nghề phụ trách, phải cử Bác sĩ chuyên khoa Y học gia đình phụ trách khám Nhi (tại Trung tâm Y tế thành phố Bà Rịa), hoặc hợp đồng Bác sĩ đã nghỉ hưu khám Ngoại (tại Trung tâm Y tế thành phố Vũng Tàu), hoặc hợp đồng Bác sĩ tư nhân khám Răng Hàm Mặt (tại Trung tâm Y tế Xuyên Mộc). Riêng Trung tâm Y tế Phú Mỹ và Trung tâm Y tế Long Điền phải cử Bác sĩ chuyên khoa Y học gia đình phụ trách khám Nhi và Bác sĩ mới học định hướng chuyên khoa (chưa có Chứng chỉ hành nghề chuyên khoa) khám Tâm thần.



theo nhu cầu của địa phương, nhưng nguồn Bác sĩ về địa phương không bù kịp Bác sĩ giảm do nghỉ chế độ hoặc chuyển công tác hoặc xin nghỉ việc.

- Trong giai đoạn dịch Covid-19 bùng phát, y tế cơ sở tham gia tích cực trong các hoạt động: giám sát, điều tra, truy vết, xử lý dịch; tiêm vắc xin Covid-19; quản lý, theo dõi, chăm sóc người cách ly y tế, bệnh nhân nhiễm Covid-19 tại nhà, tại cơ sở cách ly y tế tập trung, cơ sở điều trị Covid-19; lấy mẫu, tổ chức xét nghiệm, với khối lượng công việc quá nhiều, mạng lưới y tế cơ sở trở nên quá tải.

## **2.8. Khám, chữa bệnh**

- Số lần khám bệnh đạt 2.036.559 khám lượt người<sup>29</sup>, trong đó tuyến tỉnh chiếm 42%, tuyến huyện chiếm 37%, tuyến xã chiếm 21%. Công suất sử dụng giường bệnh tuyến tỉnh là 82,5%, tuyến huyện là 55%. Số lượt khám bệnh bình quân đạt 1,6 lần/người dân<sup>30</sup>.

- Tiếp tục thực hiện Bộ 83 tiêu chí chất lượng; đổi mới phong cách phục vụ, nâng cao y đức. Triển khai liên thông kết quả xét nghiệm, chẩn đoán đối với phòng xét nghiệm đã đạt ISO 15189 tại Bệnh viện Bà Rịa.

- Mức chất lượng trung bình toàn tỉnh năm 2020 đạt 3,01/5 (trừ Côn Đảo 1,93), trong đó: Mức chất lượng trung bình tuyến tỉnh đạt 3,475/5, cao nhất bệnh viện Bà Rịa 4,26, thấp nhất bệnh viện Phạm Hữu Chí 2,78; Mức chất lượng trung bình tuyến huyện đạt 3,00 (trừ Côn Đảo 1,93).

- Năm 2021 tại Sở Y tế đã cấp, cấp lại, cấp bổ sung 189 chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh cho người hành nghề của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền; 69 giấy phép hoạt động cho các cơ sở tư nhân.

- Hiện nay, trên toàn tỉnh có: 2.130 cơ sở hành nghề y – dược tư nhân:

+ Cơ sở y tế tư nhân: 983 cơ sở, trong đó có 01 Bệnh viện tư nhân, 20 Phòng khám đa khoa, 466 Phòng khám chuyên khoa và dịch vụ y tế, 248 Phòng khám y học cổ truyền.

+ Cơ sở hành nghề dược tư nhân: 1.147 cơ sở, trong đó có 10 cơ sở sản xuất, bán buôn thuốc, 473 nhà thuốc, 614 quầy thuốc và 05 cơ sở chuyên bán lẻ thành phẩm thuốc y học cổ truyền, 45 tủ thuốc Trạm y tế xã.

- Số lượng các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, kinh doanh dược trên địa bàn tỉnh nhiều, tập trung vào một số loại hình: các phòng khám chuyên khoa ngoài giờ, phòng khám đa khoa, quầy thuốc, nhà thuốc.

<sup>29</sup> Tổng số lần khám tuyến tỉnh 942.350 lượt khám. Trong đó: BV Lê Lợi 343.151; BV Bà Rịa 453.216; BV Tâm Thân 46.318; BV Mắt 59.268; BV YHCT 38.561; BV Phôi 1.836. Tuyến huyện 742.651. Trong đó: TTYT Xuyên Mộc 133.319; TTYT Long Điền 89.875; TTYT Phú Mỹ 89.402; TTYT Châu Đức 99.721; TTYT Côn Đảo 20.474; TTYT Đất Đỏ 72.009; TTYT TP Vũng Tàu 143.281; TTYT TP Bà Rịa 94.579. Tuyến xã 351.558 lượt khám. Trong đó: TTYT Xuyên Mộc 41.188; TTYT Long Điền 70.586; TTYT Phú Mỹ 5.492; TTYT Châu Đức 39.785; TTYT Đất Đỏ 24.300; TTYT TP Vũng Tàu 166.842; TTYT TP Bà Rịa 3.365.

<sup>30</sup> So với năm 2020, số lần khám bệnh giảm 20% (năm 2020 khám đạt 2.584.205 lượt người).

- Mạng lưới cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân, cơ sở kinh doanh bán lẻ thuốc bao phủ tất cả các nơi trên địa bàn tỉnh. Một số cơ sở thực hiện chế độ khám bảo hiểm y tế đã góp phần đẩy mạnh xã hội hóa công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân, nhất là vùng sâu, vùng xa, người nghèo.

### **2.9. Dân số và phát triển; chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em**

- Dân số trung bình 1.167.078 người, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 10,2‰. Tỷ suất tử vong của trẻ em dưới 1 tuổi trên 1.000 trẻ sinh ra sống là 1,6‰ (giảm so với năm 2020: 0,5‰). Tỷ suất tử vong của trẻ em dưới 5 tuổi trên 1.000 trẻ sinh ra sống là 2‰ (tăng so với năm 2020: 0,5‰). Tuổi thọ trung bình năm 2021 là: 76,5 tuổi, tăng 0,1 tuổi so với năm 2020. Tỷ số giới tính khi sinh là 106,5 nam/100 nữ duy trì so với năm 2020. Số bà mẹ được sàng lọc trước sinh đạt 81,2% /chỉ tiêu giao là 80,0%<sup>31</sup>. Số trẻ em được sàng lọc sơ sinh đạt 80,6%/chỉ tiêu giao là 80,0%<sup>32</sup>. Tổng số thực hiện dịch vụ kế hoạch hóa gia đình: 64.606 người, đạt 122% kế hoạch. Trong năm có 14.607 trẻ được sinh ra, giảm 139 trẻ so cùng kỳ năm 2020.

- Chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em: Tổng số lần khám phụ khoa cho phụ nữ 15-49 tuổi là 237.912, chiếm tỷ lệ 80,1% (chỉ tiêu kế hoạch 80%), giảm 11% so cùng kỳ 2020. Tổng số người đẻ là 16.734, trong đó: thai phụ sanh có cán bộ y tế đỡ 16.677, đạt 99,7% (chỉ tiêu 99,5). Bà mẹ và trẻ sơ sinh được chăm sóc trong tuần lễ đầu sau khi sanh là 10.989, đạt 90,3% (chỉ tiêu 85%). Trẻ sinh ra dưới 2500g là 517 trẻ, chiếm tỷ lệ 3,1%, (chỉ tiêu <4%). Tỷ lệ SDD trẻ em dưới 5 tuổi thể nhẹ cân 5,8%, suy dinh dưỡng thể thấp còi 17,8%. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi được cân vào tháng 6 hàng năm là 96,6% (chỉ tiêu 95%), Tỷ lệ trẻ em dưới 2 tuổi được cân hàng quý là 97,4% (chỉ tiêu 95%). Tỷ lệ trẻ 6 – 36 tháng được uống vitamin A 2 đợt/năm đạt 98,8%.

- Tiếp tục thực hiện các hoạt động tăng khả năng tiếp cận dịch vụ sức khỏe sinh sản có chất lượng, triển khai các giải pháp nhằm hạn chế tai biến sản khoa, giảm tử vong bà mẹ và trẻ em. Tăng cường công tác truyền thông nâng cao nhận thức về chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em. Tổ chức sàng lọc phát hiện sớm ung thư cổ tử cung tại cộng đồng. Triển khai sổ theo dõi sức khỏe bà mẹ và trẻ em tại các cơ sở y tế.

### **2.10. Y học cổ truyền**

- Hiện trên địa bàn tỉnh có 01 Bệnh viện Y học cổ truyền, 02 Khoa Y học cổ truyền tại BV Bà Rịa và BV Vũng Tàu, các TTYT tuyến huyện có thành lập khoa Nội, Đông y.

<sup>31</sup> 11.988 thai phụ được sàng lọc/ 16.271 thai phụ. Trong đó có 17 thai phụ nguy cơ cao, 04 thai phụ nguy cơ ngưỡng HC Down, đã tư vấn cho thai phụ khám tại BV Từ Dũ.

<sup>32</sup> 11.796 trẻ được sàng lọc/ 14.745 trẻ, trong đó có 76 trẻ thiếu men G6PD; 01 trẻ bị suy giáp bẩm sinh. Đã tư vấn cho gia đình cách phòng ngừa và điều trị.

- Trong năm 2021 đã khám chữa bệnh 249.114 lượt người. Trong đó: tuyến tỉnh 23.219 lượt, tuyến huyện 171.712 lượt, tuyến xã 54.183 lượt<sup>33</sup>.

### **2.11. Công tác quản lý dược, mỹ phẩm.**

- Về cơ bản thị trường dược phẩm được kiểm soát, đáp ứng đủ thuốc cung ứng cho các cơ sở khám chữa bệnh và nhu cầu điều trị của nhân dân, đảm bảo đủ thuốc phục vụ phòng chống dịch bệnh, thiên tai, lũ lụt; không để xảy ra tình trạng thiếu thuốc, nhất là phòng chống dịch COVID-19. Hệ thống cung ứng thuốc phủ rộng khắp toàn tỉnh, mật độ trung bình đạt khoảng 900 người dân có 01 cơ sở bán lẻ thuốc.

- Hoàn thành đấu thầu mua thuốc tập trung lần 2 cho các đơn vị năm 2020 - 2022, với 04 gói thầu, 186 mặt hàng.

- Công tác kiểm tra, giám sát chất lượng thuốc lưu hành trên thị trường tiến hành thường xuyên; tỷ lệ thuốc không đạt chất lượng ở mức thấp 0,45%. Triển khai các kỹ thuật kiểm nghiệm cao như: Sắc ký lỏng hiệu năng cao, thử độ hòa tan, thử độ nhiễm khuẩn, định lượng kháng sinh.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 23/8/2018 của Chính phủ về việc tăng cường quản lý, kết nối cơ sở cung ứng thuốc nhằm kiểm soát xuất xứ, giá, nguồn gốc thuốc mua vào, bán ra, hạn dùng và chất lượng thuốc ... Qua đó kiểm soát việc kê đơn thuốc và bán thuốc kê đơn theo Đề án tăng cường kiểm soát kê đơn và bán thuốc theo đơn của Bộ Y tế. Hiện tỉ lệ kết nối nhà thuốc, quầy thuốc là 100%.

- Năm 2021, Sở Y tế đã cấp, cấp lại 121 Chứng chỉ hành nghề dược; cấp mới, cấp lại: 184 Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược; 323 Giấy chứng nhận thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc - GPP; 03 Giấy chứng nhận thực hành tốt phân phối thuốc – GDP.

### **2.12. Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, trang thiết bị y tế, xã hội hóa lĩnh vực y tế**

- Hoàn tất việc thẩm tra, phê duyệt quyết toán các dự án đầu tư xây dựng do Sở Y tế làm chủ đầu tư. Phối hợp chặt chẽ với các Ban Quản lý, UBND các huyện, thành phố được UBND tỉnh giao làm chủ đầu tư để bảo đảm chất lượng, tiến độ các dự án thuộc ngành y tế. Tiến hành duy tu, bảo dưỡng cơ sở vật chất các đơn vị trong ngành bằng nguồn vốn sự nghiệp.

- UBND tỉnh đã bố trí 385.650 triệu đồng cho các dự án thuộc lĩnh vực y tế, cụ thể:

+ Dự án do Sở Y tế làm chủ đầu tư: Năm 2021 bố trí 220.100 triệu đồng

<sup>33</sup> Số lượt khám chữa bệnh y học cổ truyền giảm 30% so cùng kỳ năm 2020. Triển khai một số dịch vụ kỹ thuật như ngâm thuốc y học cổ truyền, chườm ngải cứu, nhĩ châm.

bao gồm 03 dự án: 01 dự án hoàn thành<sup>34</sup> và 02 dự án chuyển tiếp<sup>35</sup>.

+ Dự án do Ban Quản lý dự án chuyên ngành dân dụng và công nghiệp và UBND các huyện, thành phố làm chủ đầu tư: bao gồm 11 dự án, bố trí 165.550 triệu đồng<sup>36</sup>.

- Về trang thiết bị y tế:

+ UBND tỉnh ban hành Quyết định 618/QĐ-UBND ngày 24/3/2020 v/v ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế theo Thông tư số 08/2019/TT-BYT ngày 31/5/2019 của Bộ Y tế. Trên cơ sở định mức TTB y tế, tiến hành đầu tư, điều chuyển trang thiết bị cho các đơn vị. Kiểm tra, theo dõi, nhắc nhở các đơn vị đưa 100% trang thiết bị được đầu tư vào sử dụng.

+ Dự án Trang thiết bị y tế Bệnh viện Bà Rịa: Sở Y tế đã đầu tư và bàn giao đưa vào sử dụng toàn bộ trang thiết bị Y tế của dự án cho bệnh viện Bà Rịa.

+ Dự án Trang thiết bị y tế Bệnh viện Đa khoa Vũng Tàu: Sở Y tế đã đầu tư và bàn giao đưa vào sử dụng trang thiết bị y tế cho Bệnh viện Vũng Tàu, đạt 95% tổng dự toán.

- Thực hiện Nghị Quyết số 13/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 của HĐND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc Ban hành một số chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục-đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể dục thể thao, môi trường, giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2665/QĐ-UBND ngày 19/9/2017 về việc ban hành danh mục dự án bệnh viện kêu gọi đầu tư trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đến năm 2020 (ngoài nguồn vốn ngân sách). Kết quả UBND tỉnh đã quyết định chủ trương đầu tư 01 dự án y tế, Bệnh viện Đa khoa Phường 11, TP Vũng Tàu (1.700 tỷ đồng)<sup>37</sup>. Sở Y tế đã trình UBND tỉnh dự thảo hợp đồng dự án đầu tư có sử dụng đất – dự án BVĐK tại Phường 11, TP Vũng Tàu.

- UBND tỉnh phê duyệt 09 đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh liên kết theo quy định của Chính phủ tại Nghị định

<sup>34</sup> TTB BVĐK Bà Rịa (hoàn thành năm 2021)

<sup>35</sup> TTB BVĐK Vũng Tàu, Cải tạo, mở rộng BV huyện Tân Thành (hoàn thành năm 2021)

<sup>36</sup> Ban Quản lý dự án chuyên ngành dân dụng và công nghiệp chủ đầu tư: Xây dựng mới BV Vũng Tàu (hoàn thành 2021); Trụ sở Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm (khởi công 15/12/2021, dự kiến hoàn thành 15/12/2023); Xây dựng mới TTYT huyện Châu Đức (khởi công ngày 06/8/2019, dự kiến hoàn thành 06/8/2022); Nâng cấp mở rộng Trung tâm chẩn đoán y khoa thành BV Mắt (khởi công ngày 05/10/2020, dự kiến hoàn thành tháng 4/2023); Cải tạo TTYT Long Điền cũ thành BV Lao và bệnh phổi (khởi công ngày 14/9/2021, dự kiến hoàn thành tháng 9/2023); Mở rộng TTYT thị xã Phú Mỹ (giai đoạn 2021-2025); Xây mới TTYT Côn Đảo (giai đoạn 2021 – 2025); sửa chữa Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (giai đoạn 2021-2025)

UBND huyện Xuyên Mộc chủ đầu tư dự án: Nâng cấp mở rộng Trung tâm y tế huyện Xuyên Mộc

UBND TP Vũng Tàu chủ đầu tư dự án: Xây dựng TTYT TP Vũng Tàu

UBND TP Bà Rịa chủ đầu tư dự án: Mở rộng, cải tạo và nâng cấp TTYT TP Bà Rịa.

<sup>37</sup> Quyết định số 2469/QĐ-UBND ngày 19/9/2019 của UBND tỉnh v/v Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà đầu tư dự án Bv Đa khoa tại Phường 11, TP Vũng Tàu.

151/2017/NĐ-CP cho các đơn vị<sup>38</sup>.

### **2.13. Đảm bảo nhân lực phục vụ công tác khám chữa bệnh**

- Tổng số nhân sự toàn ngành: 4.086<sup>39</sup>; trong đó: công chức viên chức là 3.144; Hợp đồng 161 là 409, Hợp đồng khác là 533. Hiện nay còn thiếu bác sỹ ở tuyến xã là 53 người/ 82 Trạm y tế.

- Trong năm tiếp tục thực hiện các quy trình tuyển dụng đối với các chỉ tiêu còn thiếu nhằm bổ sung nhân sự cho ngành. Đào tạo chuẩn chức danh nghề nghiệp, chức danh lãnh đạo, quản lý: 85 công chức, viên chức. Đào tạo Bác sỹ theo địa chỉ của tỉnh: trong năm đã cử đào tạo 16 sinh viên Y khoa, đến nay số sinh viên tham gia là 291, số sinh viên ra trường đã được bố trí làm việc tại các cơ quan, đơn vị là 120.

- Trong năm đã cử 61 công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng<sup>40</sup>. Hoàn thành 04 lớp bồi dưỡng ngắn hạn tại tỉnh với 177 học viên<sup>41</sup>. Trường Trung cấp Y tế phối hợp Trường Cao đẳng Y tế Đồng Nai đào tạo các lớp liên kết cao đẳng chính quy và liên thông vừa làm vừa học ngành Dược, Hộ sinh, Điều dưỡng.

### **2.13. Đổi mới cơ chế tài chính y tế, thực hiện lộ trình BHYT toàn dân**

- Ngành Y tế tỉnh có 4 đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên, giảm số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước với số tiền khoảng 144 tỷ đồng/năm. Năm 2021 giảm cấp ngân sách cấp do sáp nhập và thực hiện tự chủ là 69.652 triệu đồng so với thời điểm chưa đổi mới (từ năm 2018).

- Toàn ngành có 04 đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên<sup>42</sup>, 13 đơn vị tự bảo đảm một phần chi thường xuyên<sup>43</sup>, 02 đơn vị nhà nước bảo đảm chi thường

<sup>38</sup> 1. BV Lê Lợi : Tài sản cho thuê mặt bằng đặt trụ ATM, xây ki ốt, nhà thuốc bệnh viện, căn tin; tài sản tự kinh doanh các dịch vụ sau: Khu giường bệnh điều trị theo yêu cầu, phục vụ suất ăn bệnh nhân theo chế độ bệnh lý, vận chuyển bệnh nhân theo yêu cầu, giữ xe. 2. Bệnh viện Bà Rịa: Tài sản cho thuê mặt bằng đặt trụ ATM, kính thuốc, yếm sào, căn tin, giữ xe; tài sản tự kinh doanh các dịch vụ sau: Khu giường bệnh điều trị theo yêu cầu, phục vụ suất ăn bệnh nhân theo chế độ bệnh lý, nhà thuốc bệnh viện, khám bệnh dịch vụ. 3. Trung tâm y tế Đất Đỏ: Tài sản cho thuê mặt bằng nhà xe và căn tin. 4. Trung tâm Giám định Y khoa: Tài sản cho thuê mặt bằng căn tin, quầy thuốc và khám chữa bệnh ngoài giờ; tài sản tự kinh doanh các dịch vụ sau: Khám các chức năng siêu âm và chụp X quang. 5. Trường Trung cấp y tế (2 đề án: - Kinh doanh, cho thuê và liên kết đào tạo) ; tài sản cho thuê: Nhà để xe, căn tin; tài sản tự kinh doanh: Ký túc xá theo năm học (3 phòng -8 chỗ/1 phòng). - Đề án liên kết đào tạo: Lựa chọn đối tác để thực hiện liên doanh liên kết theo quy định tại khoản 3 điều 47 NĐ 151. (Theo từng năm học). 6. Bệnh viện Tâm Thần: Quyết định 3149/QĐUBND ngày 19/11/2019 của UBND tỉnh v/v Phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công tại Bệnh viện Tâm Thần vào mục đích cho thuê. Tài sản cho thuê: giữ xe, căn tin, nhà thuốc. 7. TTYT Xuyên Mộc: Cho thuê nhà Xe, nhà ăn căn tin và quầy thuốc. 8. TTYT TP Vũng Tàu cho thuê bãi giữ xe.

<sup>39</sup> Bác sĩ: 796, chiếm 19,4%; Dược: 317, chiếm 7,7%; Điều dưỡng: 1.216, chiếm 30%; Kỹ thuật Y: 166, chiếm 4%; Hộ sinh: 293, chiếm 7%; Y tế công cộng: 106, chiếm 2,5%; Y sĩ: 359, chiếm 8,8%; Khác: 833 (20,4%).

<sup>40</sup> 30 sau Đại học: (2 Chuyên khoa I; 28 chuyên khoa I); 04 Đại học (ngành Bác sĩ liên thông); 22 Trung cấp Lý luận chính trị; 05 QLNN (01 Chuyên viên; 04 Chuyên viên chính); 20 Bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng.

<sup>41</sup> Đào tạo bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ chính hạng II; Định hướng chuyên khoa tâm thần; Kế toán trưởng; Kỹ năng xây dựng phân bổ dự toán và xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, tự kiểm tra tài chính.

<sup>42</sup> BVBR, BVLL, BV Mắt, CDC.

<sup>43</sup> Trường TCYT, 08 TTYT huyện thị thành, BV Tâm Thần, BV YHCT, TT ĐỖYK, TT Pháp y.

xuyên<sup>44</sup>. Do tác động của dịch covid-19 từ năm 2020, nên nguồn thu hoạt động sự nghiệp năm 2021 của các đơn vị y tế đều bị ảnh hưởng nghiêm trọng, tỷ lệ tự chủ đa số giảm so với năm 2020.

- Tiếp tục thực hiện các hoạt động để tăng tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế. Theo báo cáo của Bảo hiểm xã hội tỉnh, năm 2021 ước đạt tỷ lệ bao phủ 87,3% dân số<sup>45</sup>. Phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh và các sở, ngành liên quan để kiểm tra, giám sát, giải quyết các vướng mắc trong thực hiện chính sách BHYT.

- Công khai trên trang thông tin điện tử của Bộ Y tế kết quả trúng thầu trang thiết bị, vật tư y tế.

## **2.14. Ứng dụng công nghệ thông tin y tế**

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý khám bệnh, chữa bệnh và thanh toán BHYT được đẩy mạnh, 100% cơ sở khám chữa bệnh kết nối với cổng thông tin giám định bảo hiểm y tế. Triển khai Đề án thí điểm hệ thống lưu trữ và truyền tải hình ảnh (PACS) không in phim tại Bệnh viện Bà Rịa. Phát triển và hoàn thiện hệ thống hỗ trợ khám, chữa bệnh từ xa cho TTYT quân dân y huyện Côn Đảo đi vào hoạt động từ tháng 3/2020. Triển khai hệ thống thông tin quản lý trạm y tế xã, phường, thị trấn từng bước tiến tới thay thế hồ sơ sổ sách để giảm bớt gánh nặng cho các trạm Y tế tuyến xã. Triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử ngành y tế. Xây dựng, triển khai các dịch vụ, tiện ích quản lý Y tế thông minh<sup>46</sup>.

- Triển khai thanh toán chi phí dịch vụ y tế không dùng tiền mặt<sup>47</sup>: BV Lê Lợi: Gắn máy cà thẻ ATM của ngân hàng nông nghiệp tại quầy thu tiền. BV Bà Rịa: Ký hợp đồng với công ty CP công nghệ Onelink VN triển khai thanh toán điện tử qua thẻ khám bệnh thông minh từ tháng 12/2018, triển khai thanh toán điện tử qua thẻ khám chữa bệnh thông minh tại các khu vực trong bệnh viện, đến 2021 đạt 63%.

## **2.15. Thanh tra, kiểm tra hoạt động y tế**

### **a) Thanh tra, kiểm tra**

- Tổng số cơ sở được kiểm tra 5.314. Số cơ sở vi phạm 561 cơ sở. Trong đó: nhắc nhở 525 cơ sở; xử phạt 37 cơ sở, số tiền phạt là 485.136.000 triệu đồng<sup>48</sup>.

- Kiểm tra phòng, chống dịch Covid-19: 58 cơ sở, số cơ sở vi phạm 01 cơ sở, số tiền phạt 15.000.000 đồng.

<sup>44</sup> BV Phôi PHC, TT Kiểm nghiệm dược phẩm-mỹ phẩm.

<sup>45</sup> Thấp hơn chỉ tiêu Chính phủ giao (91%).

<sup>46</sup> Hội đồng nhân dân thông qua tại Nghị Quyết số 112/NQ-HĐND ngày 13/12/2019. Dự án sẽ được xây dựng và triển khai thực hiện giai đoạn 1 (2020 - 2022).

<sup>47</sup> Chỉ thị số 12/CT-BYT ngày 02/10/2019 của Bộ Y tế. TTYT Vũng Tàu: Thanh toán trên tài khoản bằng điện thoại cá nhân.

<sup>48</sup> So cùng kỳ năm 2020, số cơ sở kiểm tra giảm 45%, số tiền phạt giảm 24%.

b) Công tác tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo:

- Tiếp công dân: 01 lượt/ 01 người<sup>49</sup>

- Tiếp nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo: Tổng số 15 đơn<sup>50</sup>, trong đó: phản ánh kiến nghị 13, tố cáo 02, khiếu nại 00. Xử lý đơn phản ánh, kiến nghị 13, không thụ lý giải quyết 01, rút đơn 02, chuyển đơn 02, giải quyết theo thẩm quyền 08. Xử lý đơn tố cáo 02, trong đó rút đơn 01, không thuộc thẩm quyền giải quyết 01.

*Tóm lại:* Giải quyết dứt điểm 08, đang giải quyết 00, chuyển đơn 02, rút đơn 03, không thụ lý 02.

c) Phản ánh trên đường dây nóng Lãnh đạo tỉnh và Bộ Y tế:

- Đường dây nóng của lãnh đạo tỉnh<sup>51</sup>: Tiếp nhận trong kỳ 223, xử lý dứt điểm: 223.

- Đường dây nóng của Bộ Y tế<sup>52</sup>: Tiếp nhận 91, xử lý dứt điểm: 91.

Tất các thông báo trả lời và các cuộc điện thoại liên lạc tư vấn, hướng dẫn của Sở Y tế, người dân đều hài lòng. Các đơn vị trực thuộc đã kịp thời chấn chỉnh các thiếu sót đã chỉ ra trong thông báo trả lời phản ánh.

## **2.16. Công tác truyền thông y tế và các nhiệm vụ y tế trọng tâm khác**

- Trong năm 2021, các hoạt động truyền thông về công tác y tế được triển khai thực hiện bám sát các nội dung trọng tâm của ngành: tuyên truyền phòng chống dịch COVID-19, tăng cường y tế cơ sở, phòng chống dịch bệnh, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, đổi mới phong cách phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh.

- Trường Trung cấp y tế tiếp tục đào tạo và liên kết đào tạo các loại hình trung cấp, cử nhân điều dưỡng, hộ sinh, dược sỹ; Giám định y khoa thực hiện công tác giám định cho các đối tượng hưu trí, người có công, người khuyết tật theo đúng quy định; thực hiện công tác giám định pháp y cho các đối tượng. Đảm bảo đủ máu trong khám chữa bệnh. Thực hiện tốt chính sách người có công, đảm bảo quyền lợi cho người có thẻ bảo hiểm y tế.

## **II. THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÀNH Y TẾ NĂM 2021**

- Thực hiện giao dự toán chi đầu tư, chi thường xuyên cho các đơn vị trực thuộc Sở Y tế theo đúng tổng mức được HĐND tỉnh, UBND tỉnh giao, đảm bảo thời gian theo quy định của Luật NSNN.

<sup>49</sup> So cùng kỳ 2020, số lượt tiếp công dân giảm 3 lượt/3 người.

<sup>50</sup> So cùng kỳ 2020, số đơn giảm 12 đơn.

<sup>51</sup> Tăng 70% so cùng kỳ 2020. Phân loại phản ánh: Phòng, chống dịch Covid-19: 177; quy trình khám bệnh: 10; cơ sở vật chất: 02; quy tắc ứng xử: 08; BHYT: 02; khác: 24.

<sup>52</sup> Tăng 6% so cùng kỳ 2020. Phân loại phản ánh: Phòng, chống dịch Covid-19: 46; quy trình khám bệnh: 28; quy tắc ứng xử: 12; BHYT: 05.

- Dự toán được giao là 615,773 tỷ đồng (trong đó, chi thường xuyên là 395,673 tỷ đồng, chi đầu tư là 220,1 tỷ đồng.

- Số thu phí được giao: 2,4 tỷ đồng, ước thực hiện năm 2021 là 2 tỷ đồng (đạt 85%); Số nộp NSNN là 0,4 tỷ đồng. Số ước thu từ nguồn thu dịch vụ y tế (viện phí và BHYT thanh toán), dịch vụ khác giao: 993 tỷ đồng, ước thực hiện năm 2021 là 1.007 tỷ đồng, đạt 101% so với dự toán giao.

- Số kinh phí chi cho công tác phòng, chống dịch Covid-19 năm 2020 - 2021: 391.010.473.904 đồng, trong đó: chi chế độ, chính sách : 55.082.425.073 đồng ; chi mua sắm: 246.026.003.736 đồng; chi khác : 89.902.045.095 đồng.

### **III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ**

#### **1. Dịch bệnh Covid-19**

- Diễn biến dịch bệnh tạo thách thức chưa từng có đối với hệ thống y tế, tác động mọi mặt của đời sống xã hội. Dịch Covid-19 chưa từng có tiền lệ, khó dự báo vì vậy chưa kịp cập nhật các phương án, kịch bản ngay từ đầu mà phải cập nhật, thay đổi theo diễn biến thực tế của tình hình dịch bệnh.

- Các quy định của pháp luật hiện hành chưa bao quát hết được các tình huống ứng phó với bùng phát của dịch bệnh; chưa kịp thời đáp ứng thực tiễn phát sinh trong công tác phòng chống dịch; nhiều chế độ, chính sách cho người trực tiếp làm công tác phòng chống dịch chưa kịp thời.

- Hệ thống y tế nhất là y tế cơ sở, y tế dự phòng, hồi sức cấp cứu chưa đáp ứng được yêu cầu khi dịch bùng phát; cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực tại chỗ chưa đáp ứng được yêu cầu, phải điều động nguồn nhân lực từ trong tỉnh và hỗ trợ từ ngoài tỉnh, phải trưng dụng từ nhiều nguồn lực trong xã hội.

#### **2. Y tế cơ sở và Y tế dự phòng**

- Đội ngũ cán bộ y tế tuyến cơ sở còn thiếu về số lượng, trình độ còn hạn chế. Chính sách ưu đãi chưa thỏa đáng, chưa đủ hấp dẫn để thu hút cán bộ y tế về làm việc ở tuyến cơ sở.

- Quy định về trần biên chế tại các trạm y tế (tối thiểu 05 người, tối đa 10 người), gây thiếu hụt nhân lực tại các trạm y tế, đặc biệt các xã, phường có dân số cao.

- Tình hình dịch bệnh nguy hiểm luôn có nguy cơ xâm nhập, bùng phát, lan rộng. Bên cạnh đó một số dịch bệnh lưu hành như sốt xuất huyết, tay chân miệng đe dọa sức khỏe cộng đồng.

- Nhu cầu chăm sóc sức khỏe của nhân dân ngày càng tăng cả về số lượng và chất lượng; mô hình bệnh tật thay đổi, các bệnh không lây nhiễm, tai nạn, thương tích ngày càng tăng, các dịch bệnh nguy hiểm, mới nổi diễn biến khó lường; các yếu tố tác động xấu đến sức khỏe như ô nhiễm môi trường, biến đổi



khí hậu, lối sống không lành mạnh... ngày càng gia tăng; trong khi đó khả năng đáp ứng của mạng lưới y tế cơ sở vẫn còn hạn chế.

- Hoạt động của các trạm y tế xã chủ yếu tập trung vào công tác tiêm chủng, các hoạt động chương trình y tế - dân số, khám chữa bệnh thông thường; chưa thực hiện tốt việc quản lý sức khỏe cá nhân, tầm soát phát hiện bệnh sớm, quản lý bệnh nhất là các bệnh mãn tính

- Chưa có cơ chế, nguồn lực để thực hiện việc khám sàng lọc, phát hiện sớm bệnh tật, quản lý các bệnh không lây nhiễm tại cộng đồng. BHYT hiện nay chỉ thanh toán cho các dịch vụ khám chữa bệnh.

- Công tác truyền thông - giáo dục sức khỏe để người dân thay đổi nhận thức và hành vi nâng cao sức khỏe còn hạn chế. Sự tham gia của các cấp, các ngành phối hợp tuyên truyền phòng chống dịch bệnh, nâng cao sức khỏe nhân dân chưa đạt hiệu quả.

### **3. An toàn thực phẩm**

Vệ sinh an toàn thực phẩm vẫn còn xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm, thực phẩm nhiễm chất cấm, nhiễm vi sinh vật gây bệnh; cơ sở sản xuất, kinh doanh không đảm bảo vệ sinh.

### **4. Khám bệnh, chữa bệnh**

- Chênh lệch chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh giữa các tuyến. Tình trạng quá tải ở bệnh viện tuyến tỉnh nhưng công suất sử dụng giường bệnh và chất lượng dịch vụ tuyến huyện còn thấp. Chưa triển khai được nhiều chuyên khoa, kỹ thuật mới, chuyên sâu.

- Kết quả thực hiện về phát triển chuyên môn đối với các bệnh viện tuyến tỉnh, tuyến huyện còn hạn chế. Mới chỉ tập trung vào chữa bệnh mà chưa có đủ điều kiện chăm sóc toàn diện người bệnh.

### **5. Phát triển nguồn nhân lực y tế**

- Nguồn nhân lực y tế có xu hướng dịch chuyển từ công lập sang tư nhân (bác sỹ). Còn thiếu bác sỹ ở tuyến y tế cơ sở.

- Chính sách thu hút chưa hấp dẫn, còn một số nội dung bất cập nên chưa thu hút những thầy thuốc có trình độ chuyên môn cao, tay nghề giỏi làm việc lâu dài tại tỉnh.

- Chế độ đãi ngộ đối với công chức, viên chức trực tiếp làm công tác chuyên môn (Chính sách trợ cấp 30%) bị dừng chi sau khi có Kết luận của Kiểm toán Nhà nước đã ảnh hưởng đến tâm lý, nguồn thu nhập để trang trải trong cuộc sống của công chức, viên chức.

### **6. Tài chính y tế**

- Tạm ứng, thanh quyết toán chi phí khám chữa bệnh BHYT vẫn còn chậm giữa bệnh viện và cơ quan BHXH. Việc giao dự toán của cơ quan BHXH cho các đơn vị khám chữa bệnh còn quá thấp so với số thực chi, dẫn đến các cơ sở khám chữa bệnh không thể cân đối trả tiền lương cho nhân viên, chi phí hoạt động và thanh toán tiền thuốc, máu dịch truyền và vật tư y tế cho các công ty cung cấp.

- Chưa có cơ chế hỗ trợ chi thường xuyên cho các đơn vị y tế công lập thu không đủ chi do tác động của đại dịch Covid-19.

### **7. Công tác xã hội hóa y tế:**

- Chưa có nhiều nhà đầu tư tham gia trong xã hội hóa các công trình y tế, đào tạo nhân lực.

- Vương mắc trong thực hiện chính sách xã hội hóa và luật quản lý sử dụng tài sản công chưa thống nhất.

+ Một là: Theo Luật quản lý tài sản công thì không được sử dụng các cơ sở hiện có để cho thuê toàn bộ theo hình thức xã hội hóa (trong khi chính sách xã hội hóa theo Nghị định 59/2014/NĐ-CP của Chính phủ thì được phép).

+ Hai là: Nếu phải thực hiện đấu giá các cơ sở hiện có để thực hiện xã hội hóa thì không được áp dụng chính sách miễn, giảm theo chính sách xã hội hóa.

### **8. Cơ sở hạ tầng, quản lý dược, thiết bị y tế, y dược tư nhân**

Cơ sở hạ tầng một số nơi chưa đạt tiêu chuẩn ảnh hưởng đến hoạt động khám chữa bệnh tại đơn vị. Quản lý, sử dụng trang thiết bị y tế còn hạn chế. Sử dụng thuốc chưa hợp lý. Cơ sở khám bệnh tư nhân vừa khám bệnh vừa bán thuốc, cơ sở hành nghề dược tư nhân bán thuốc không theo đơn còn phổ biến.

### **9. Xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo**

Tình trạng đơn thư khiếu nại, tố cáo phát sinh, kéo dài, xử lý chưa dứt điểm.

## **IV. NGUYÊN NHÂN**

- Việc biến thể Delta lây lan rất nhanh và mạnh do virus phát tán trong không khí, chu kỳ lây nhiễm ngắn hơn các chủng virus trước làm gia tăng khả năng lây nhiễm trong cộng đồng, đặc biệt trong các khu vực không gian kín, ít lưu thông không khí như phòng họp, nhà máy, khu công nghiệp, nơi tập trung đông người.

- Vẫn còn một số người dân chủ quan, lơ là, mất cảnh giác với diễn biến dịch bệnh và chưa ý thức đầy đủ được sự nguy hiểm của dịch bệnh để tham gia phòng, chống dịch tích cực, hiệu quả, cụ thể là thực hiện các quy định về 5K, giãn cách xã hội chưa cao, có lúc làm lây lan dịch bệnh trong cộng đồng.

- Thời gian qua, nhiều trạm y tế xã phải cắt giảm nhân viên hợp đồng, biên chế lại tinh giản, dẫn đến thiếu cán bộ y tế. Khi thiếu nhân lực, cán bộ phải

kiêm nhiệm, làm việc gấp đôi sẽ ảnh hưởng đến chất lượng công việc. Chất lượng đội ngũ cán bộ chuyên môn tại các trạm y tế chưa cao.

- Việc tuyển dụng, thu hút bác sĩ về làm việc tại Trạm Y tế gặp nhiều khó khăn: do cơ chế thị trường, thu nhập thấp các bác sĩ tìm đến làm việc ở những nơi có điều kiện và có thu nhập cao hơn; do tâm lý làm việc tại Trạm Y tế không học hỏi được nhiều kinh nghiệm cũng như kiến thức về chuyên môn.

- Nguồn kinh phí đào tạo, bồi dưỡng từ nguồn phát triển sự nghiệp của đơn vị, chính vì vậy việc cử đi đào tạo, bồi dưỡng còn gặp khó khăn do nguồn thu hạn hẹp.

- Từ những vấn đề trên đã ảnh hưởng đến năng lực y tế cơ sở, năng lực y tế dự phòng. Vì vậy, đứng trước bối cảnh đại dịch chưa có tiền lệ, mức độ lây lan nhanh, chưa có kinh nghiệm trong công tác dự báo, thiếu nguồn lực, đầu tư còn hạn chế, phải triển khai thực hiện nhiều nhiệm vụ, . . . đã làm cho y tế cơ sở lúng túng trong phòng chống dịch, cán bộ y tế quá tải công việc.

- Việc thực hiện các quy định về cơ chế giá thị trường, đấu thầu, mua sắm còn nhiều vướng mắc.

- Tiền lương kết cấu trong giá dịch vụ thấp, không đảm bảo nguồn lực để tuyển dụng nhân lực thực hiện chăm sóc sức khỏe toàn diện. Thu nhập, chế độ, chính sách đãi ngộ đối với cán bộ y tế còn thấp.

- Vướng mắc trong việc thanh quyết toán, giao dự toán giữa cơ quan BHXH và cơ sở y tế.

## Phần thứ II

### CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM 2022

#### I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

##### 1. Mục tiêu chung

Mục tiêu chung: Giảm tỷ lệ mắc và tử vong do bệnh, dịch bệnh, góp phần tăng tuổi thọ, nâng cao các chỉ số sức khỏe cơ bản của người dân. Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của hệ thống y tế, chất lượng khám chữa bệnh. Phát triển công nghệ thông tin y tế, y tế cơ sở hướng tới bao phủ chăm sóc sức khỏe toàn dân.

##### 2. Các chỉ tiêu cơ bản<sup>53</sup>

Stt	Chỉ số	Kế hoạch 2021
	<b>Chỉ tiêu đầu vào</b>	
01	Bác sĩ/ vạn dân (BS)	9,2
02	Giường bệnh/ vạn dân (GB)	22,9
03	Trạm y tế xã phường có bác sỹ làm việc (%)	100
	<b>Chỉ tiêu về hoạt động</b>	
04	Tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi được tiêm chủng đầy đủ (%)	98
05	Tỷ lệ rác thải y tế được thu gom, xử lý đạt tiêu chuẩn (%)	100
	<b>Chỉ tiêu đầu ra</b>	
06	Tuổi thọ trung bình	76,6
07	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên (‰)	10,1
08	Tỷ số tử vong mẹ trên 100.000 trẻ đẻ sống (‰‰)	< 27
09	Tỷ suất tử vong trẻ em dưới 1 tuổi (‰)	< 8
10	Tỷ suất tử vong trẻ em dưới 5 tuổi (‰)	< 14
11	Tỷ lệ người nhiễm HIV/AIDS trong cộng đồng (%)	< 0,3
12	Số người mắc ngộ độc thực phẩm trên 100.000 dân (Người)	< 7

#### II. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

**1. Công tác phòng, chống dịch Covid-19: Triển khai chiến lược y tế thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19: 05 chiến lược**

<sup>53</sup> Quyết định 4679/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của UBND tỉnh giao cho ngành Y tế.

- Tiếp tục tổ chức hiệu quả công tác tiêm vắc xin phòng Covid-19 đến từng người dân trên địa bàn toàn tỉnh.

- Tăng cường giám sát, điều tra, xác minh, xử lý dịch; dự báo và có kế hoạch ứng phó kịp thời.

- Nâng cao chất lượng quản lý, chăm sóc và điều trị người mắc Covid-19; triển khai có hiệu quả các giải pháp bảo vệ người thuộc nhóm nguy cơ và giảm tử vong do Covid-19.

- Chủ động nguồn nhân lực tuyến đầu và nhân lực chuyên sâu ứng phó với mọi tình huống dịch bệnh Covid-19.

- Tăng cường truyền thông, nâng cao nhận thức của người dân về phòng, chống dịch Covid-19.

## **2. Công tác khám, chữa bệnh: Khôi phục hoạt động khám, chữa bệnh và nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, chăm sóc người bệnh.**

- Thiết lập mô hình các cơ sở khám chữa bệnh, đảm bảo thực hiện hai chức năng chăm sóc và điều trị cho người bệnh mắc Covid-19 và không Covid-19 tại các bệnh viện, trung tâm y tế tuyến huyện.

- Xây dựng và thực hiện “*Đề án Tăng cường năng lực cấp cứu, hồi sức tích cực tại các cơ sở khám, chữa bệnh*”, sẵn sàng đáp ứng với mọi tình huống dịch bệnh, thảm họa.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng bệnh viện thông qua đánh giá Bộ tiêu chí bệnh viện của Bộ Y tế hàng năm; nâng cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp của cán bộ y tế; sự hài lòng của người bệnh đối với cơ sở y tế.

- Triển khai phát triển chuyên môn tại các bệnh viện tuyến tỉnh:

+ Bệnh viện Bà Rịa: Phát triển các chuyên khoa mũi nhọn đầu ngành: Tim mạch can thiệp; Ung bướu; Chẩn đoán hình ảnh; Phẫu thuật chấn thương chỉnh hình; Răng hàm mặt. Tiếp tục duy trì, triển khai hiệu quả các chuyên khoa sâu: Hồi sức tim mạch, Hồi sức Nhi – sơ sinh; Ngoại thần kinh; Vi phẫu; Ngoại chỉnh hình.

+ Bệnh viện Vũng Tàu: Phát triển đơn nguyên Đột quy; tăng cường công tác cấp cứu, cấp cứu Ngoại khoa, cấp cứu Sản khoa và Gây mê hồi sức.

+ Đối với các bệnh viện chuyên khoa tuyến tỉnh: Phát triển đầu ngành thuộc lĩnh vực Mắt, Tâm thần, Y học cổ truyền và Bệnh Phổi.

## **3. Phát triển Y tế dự phòng**

- Xây dựng và thực hiện “*Đề án nâng cao năng lực Trung tâm Kiểm soát bệnh tật*”, kịp thời đầu tư nguồn lực, phát triển trung tâm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm; bệnh không lây nhiễm;

quản lý sức khỏe cộng đồng; phòng, chống các tác động của yếu tố nguy cơ ảnh hưởng tới sức khỏe; khám, phát hiện, điều trị dự phòng các bệnh tật.

- Tăng cường năng lực hệ thống y tế dự phòng từ tỉnh đến cơ sở, chủ động giám sát dịch, phát hiện sớm và chủ động dập dịch kịp thời, giảm tỷ lệ mắc và tử vong do các bệnh truyền nhiễm.

- Triển khai thực hiện các giải pháp chiến lược quốc gia chấm dứt bệnh AIDS vào năm 2030 trên địa bàn tỉnh<sup>54</sup>.

- Chủ động duy trì vững chắc mức sinh thay thế, hạn chế tốc độ tăng tỷ số giới tính khi sinh; tận dụng hiệu quả cơ cấu dân số vàng; thích ứng với già hóa dân số; nâng cao chất lượng dân số. Tăng cường chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em: Giám sát tử vong mẹ, hồi sức sơ sinh, cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em, tập trung giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi và kiểm soát có hiệu quả tình trạng thừa cân béo phì.

#### **4. Phát triển Y tế cơ sở**

- Tiếp tục triển khai “*Kế hoạch Phát triển mạng lưới y tế cơ sở tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu trong tình hình mới giai đoạn đến năm 2025*” (Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2019 của UBND tỉnh).

- Xây dựng “*Kế hoạch thành lập khoa vệ tinh của Bệnh viện Bà Rịa tại trung tâm y tế tuyến huyện*”.

- Phát triển chuyên môn đối với Trung tâm Y tế tuyến huyện, thị xã, thành phố và trạm y tế:

- + Tại các Trung tâm y tế, tập trung phát triển ổn định khoa Cấp cứu, đảm bảo cấp cứu nội viện và cấp cứu ngoại viện kịp thời, an toàn và hiệu quả; phát triển ổn định khoa Khám bệnh, đảm bảo đủ nhân lực, đủ chuyên khoa để tổ chức khám chữa bệnh ngoại trú, đồng thời khám sức khỏe cho người dân và khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự. Tiếp tục duy trì phòng khám theo nguyên lý y học gia đình, ổn định bộ phận Lọc máu ngoài thận, có lộ trình tiếp nhận tăng dần số máy, số giường để đáp ứng nhu cầu của người dân.

- + Trạm Y tế: Đẩy mạnh hoạt động khám chữa bệnh, quản lý người bệnh mắc các loại bệnh không lây tại Trạm Y tế, trước mắt là đối với người bệnh Tăng huyết áp, Đái tháo đường, Hen, COPD; tiếp tục mở rộng triển khai khám chữa bệnh tại Trạm Y tế theo nguyên lý Y học gia đình.

- Thực hiện đào tạo, chuyển giao kỹ thuật, luân phiên bác sỹ từ trung tâm y tế về trạm y tế xã và ngược lại để nâng cao trình độ chuyên môn cho viên chức y tế xã. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hoạt động của trạm y tế xã, khám chữa bệnh từ xa.

<sup>54</sup> Kế hoạch số 174/KH-UBND ngày 29/10/2021 của UBND tỉnh

- Tiếp tục triển khai các trạm y tế lưu động triển khai các hoạt động phòng, chống dịch Covid-19 tại cộng đồng, kết nối giữa chăm sóc, quản lý người nhiễm COVID-19 tại nhà với chăm sóc tại bệnh viện, phát hiện các trường hợp diễn biến nặng và chuyển tuyến kịp thời; cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh, sơ cứu, chuyển tuyến kịp thời các bệnh thông thường cho người dân trên địa bàn được giao.

### **5. Phát triển nhân lực y tế và củng cố công tác quản lý của các đơn vị**

- Tham mưu UBND tỉnh, HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết “*Chính sách hỗ trợ đào tạo và thu hút Bác sỹ để phát triển nguồn nhân lực chuyên môn ngành Y tế trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022 – 2030*”.

- Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chuyên khoa nhằm phát triển chuyên môn các chuyên khoa sâu tại theo định hướng phát triển chuyên môn của ngành Y tế.

- Tăng cường thu hút bác sỹ về tỉnh làm việc; thu hút nguồn nhân lực đối với các vị trí việc làm khó tuyển dụng tại các bệnh viện/ trung tâm y tế.

- Đào tạo, bồi dưỡng năng lực quản lý cho các đơn vị trực thuộc đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới; kiện toàn tổ chức bộ máy; thực hiện công tác quy hoạch cán bộ theo đúng quy định và có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng kịp thời, đảm bảo đạt chuẩn theo quy định khi bổ nhiệm.

- Thực hiện phân cấp gắn với nâng cao năng lực quản lý, điều hành của các đơn vị; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu.

### **6. Công tác tài chính**

- Đề xuất cơ chế hỗ trợ chi thường xuyên cho các đơn vị y tế công lập thu không đủ chi do tác động của đại dịch, giúp cho các đơn vị ổn định tài chính trong tình hình dịch bệnh kéo dài.

- Thực hiện thanh, quyết toán kinh phí phòng, chống dịch Covid-19 đảm bảo đúng quy định và đúng thời gian.

- Phối hợp cơ quan BHXH giải quyết các vướng mắc trong thanh quyết toán chi phí KCB liên quan đến BHYT.

- Đề xuất cơ chế hỗ trợ chế độ, kinh phí cho tuyến y tế cơ sở, y tế dự phòng.

- Xây dựng phương án tự chủ tài chính và phân loại mức độ tự chủ tài chính của các đơn vị theo Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Triển khai phần mềm báo cáo tài chính.

### **7. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin y tế, chuyển đổi số**

- Xây dựng Hồ sơ bệnh án điện tử không dùng bệnh án giấy; thanh toán viện phí điện tử không dùng tiền mặt; tiếp tục phát triển hệ thống khám chữa bệnh từ xa.

- Hoàn thiện tạo lập Hồ sơ sức khỏe điện tử toàn dân.

- Triển khai phần mềm quản lý trạm y tế xã đầy đủ các chức năng theo quy định của Bộ Y tế; xây dựng và triển khai hệ thống Y tế thông minh giai đoạn 2021-2022, định hướng đến 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý dịch bệnh Covid-19; triển khai đăng ký khám chữa bệnh trực tuyến.

- Xây dựng dữ liệu chứng chỉ hành nghề y, dược; triển khai thí điểm phần mềm quản lý trang thiết bị y tế.

### **8. An toàn thực phẩm**

- Tỷ lệ mắc ngộ độc thực phẩm cấp tính được ghi nhận dưới 07 người/100.000 dân.

- Tăng cường bảo đảm an toàn thực phẩm bếp ăn tập thể, trường học. Chủ động giám sát ô nhiễm thực phẩm, giám sát môi nguy an toàn thực phẩm, lấy mẫu xét nghiệm các chỉ tiêu đánh giá ô nhiễm về vi sinh, hóa học để cảnh báo sớm tới cộng đồng.

- Tăng cường phối hợp liên ngành trong công tác kiểm tra các cơ sở, chất lượng kiểm tra các cơ sở, xử lý nghiêm các cơ sở cố tình vi phạm về an toàn thực phẩm. Tập trung kiểm tra, giám sát, bảo đảm an toàn thực phẩm đối với các loại thực phẩm tươi sống, sử dụng hàng ngày cho người dân.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm về an toàn thực phẩm.

### **9. Tăng cường thanh tra, kiểm tra; hoạt động truyền thông; cải cách thủ tục hành chính hướng đến sự hài lòng của người dân.**

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra công tác đấu thầu, mua sắm tại các cơ sở y tế công lập.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra tuân thủ các quy định pháp luật của cơ sở hành nghề y, dược tư nhân.

- Tăng cường kiểm tra bán thuốc kê đơn, thực hiện việc cấp tài khoản liên thông trên Cổng dữ liệu dược quốc gia cho các cơ sở kinh doanh thuốc.

- Tăng cường truyền thông các chế độ, chính sách khám chữa bệnh cho người dân; nâng cao nhận thức bệnh, tật, dịch bệnh và cách phòng ngừa cho nhân dân.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính. Thực hiện vận hành dịch vụ công mức độ 3, 4.



## **10. Công tác quy hoạch, đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuốc, xã hội hóa y tế**

- Hoàn thành lập quy hoạch mạng lưới cơ sở y tế và hệ thống chăm sóc sức khỏe nhân dân giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 tích hợp vào quy hoạch tỉnh.

- Chủ động thực hiện dự án đầu tư công do Sở Y tế làm chủ đầu tư<sup>55</sup>; phối hợp với Ban quản lý dự án, UBND các huyện, thị, thành là chủ đầu tư các dự án đầu tư công giai đoạn 2021 – 2025 đẩy nhanh tiến độ xây dựng cơ sở vật chất để đưa vào hoạt động.

- Nâng cao năng lực cung ứng và quản lý thuốc, đảm bảo cung ứng đủ về số lượng, an toàn về chất lượng thuốc với giá hợp lý phục vụ nhu cầu chăm sóc sức khỏe nhân dân.

- Nâng cao năng lực quản lý trang thiết bị, vật tư y tế tại tất cả các đơn vị. Tổ chức mua sắm trang thiết bị y tế, vật tư, thuốc, sinh phẩm, chuẩn bị sẵn sàng nguồn lực, phương án ứng phó với nguy cơ dịch bệnh; công khai, minh bạch, tăng cường biện pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý theo quy định các hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, lợi ích nhóm trong mua sắm liên quan đến công tác phòng, chống dịch Covid-19.

- Theo dõi đẩy mạnh thực hiện các dự án xã hội hóa lĩnh vực y tế; liên doanh, liên kết nhằm huy động các nguồn lực ngoài nhà nước cho phát triển y tế.

### **Phần thứ ba**

## **MỘT SỐ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

### **1. Đối với Trung ương**

- Tiếp tục tăng chi ngân sách Nhà nước cho y tế, đồng thời phát triển bảo hiểm y tế toàn dân, quan tâm phát triển bảo hiểm y tế cho người nghèo, cận nghèo, bảo hiểm y tế nông dân và người có thu nhập thấp.

- Chính phủ bổ sung chế độ, chính sách đối với cán bộ y tế cơ sở, y tế dự phòng như hỗ trợ đào tạo, chế độ thu hút bác sỹ, dược sỹ, hỗ trợ hàng tháng, bổ sung biên chế cho các trạm y tế.

### **2. Đối với HĐND tỉnh, UBND tỉnh**

- Bổ sung chế độ hỗ trợ cho các lực lượng trực tiếp tham gia phòng, chống dịch Covid-19.

<sup>55</sup> dự án trang thiết bị y tế cho Bệnh viện Mắt, Bệnh viện Phổi Phạm Hữu Chí, Trung tâm Y tế huyện Xuyên Mộc và Trung tâm Y tế huyện Châu Đức.

- Tiếp tục chỉ đạo các Sở, Ban, Ngành, địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội tích cực, chủ động tham gia phòng, chống dịch Covid-19 bảo vệ sức khỏe cộng đồng.

- Cơ cấu ngân sách sự nghiệp y tế, phần giảm chi thường xuyên cho các cơ sở KCB do tính tiền lương vào giá được sử dụng mua và hỗ trợ mua thẻ BHYT cho các đối tượng theo quy định của Luật BHYT, tạo nguồn cải cách tiền lương, tăng chi cho y tế dự phòng, y tế cơ sở, một số nội dung cấp bách khác của ngành y tế.

- Giải quyết khó khăn, vướng mắc thực hiện chỉ tiêu GB/ vạn dân theo Nghị quyết HĐND tỉnh đến năm 2022 là 22,9 GB.

### **3. Đối với các Sở, Ban, Ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố.**

- Tiếp tục chỉ đạo trong công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 và các dịch bệnh khác trên địa bàn quản lý chủ động, toàn diện và hiệu quả; thực hiện các chương trình y tế nhằm bảo vệ sức khỏe cộng đồng.

- Theo dõi, đôn đốc y tế địa phương trong công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân trên địa bàn.

Trên đây là báo cáo tổng kết công tác y tế năm 2021 và nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu năm 2022 ngành Y tế tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu./.

*(Kèm theo các phụ lục nhiệm vụ)*

#### ***Nơi nhận:***

- TTr.Tỉnh ủy (báo cáo);
- TTr.HĐND tỉnh (báo cáo);
- Bộ Y tế (báo cáo);
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở KHĐT;
- Sở Tài chính;
- Cục Thống kê tỉnh;
- UBND các huyện, thị, thành;
- Các PGĐ SYT;
- Các Phòng SYT;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Các Phòng Y tế;
- Lưu: VT, KHTC.

**GIÁM ĐỐC**

**Phạm Minh An**

**Phụ lục 1: Kết quả đạt được các chỉ tiêu y tế năm 2021 theo kế hoạch UBND tỉnh giao năm 2021**

STT	Chỉ số	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021
	<b>Chỉ tiêu đầu vào</b>		
1.	Bác sĩ/ vạn dân (BS)	8,9	<b>9,0</b>
2.	Giường bệnh/ vạn dân (GB)	20,3	<b>20,3</b>
3.	Trạm Y tế xã, phường có bác sỹ làm việc (%)	100	<b>91</b>
	<b>Chỉ tiêu về hoạt động</b>		
4.	Tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi được tiêm chủng đầy đủ (%)	98	<b>75</b>
5.	Tỷ lệ rác thải y tế được thu gom, xử lý đạt tiêu chuẩn (%)	100	<b>100</b>
	<b>Chỉ tiêu đầu ra</b>		
6.	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên (‰)	10,2	<b>10,2</b>
7.	Tỷ số tử vong mẹ trên 100.000 trẻ đẻ sống (‰)	< 27	<b>11,9</b>
8.	Tỷ suất tử vong trẻ em dưới 1 tuổi (‰)	< 8	<b>1,6</b>
9.	Tỷ suất tử vong trẻ em dưới 5 tuổi (‰)	< 14	<b>2,0</b>
10.	Tỷ lệ người nhiễm HIV/AIDS trong cộng đồng (%)	< 0,3	<b>0,278</b>
11.	Số người mắc ngộ độc thực phẩm trên 100.000 dân (Người)	< 7	<b>0,59</b>
12.	Tỷ lệ hài lòng bệnh nhân nội trú (%)	>80	<b>93,9</b>

**Phụ lục 2: Kết quả thực hiện các chỉ tiêu năm 2021 theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ VII**

Stt	Chỉ số	Đơn vị tính	KH 2025	KH 2021	Thực hiện 2021	Ghi chú
01	Bác sĩ/ vạn dân	Người	10	8,9	9,0	NQ 09
02	Tỷ lệ trạm y tế có bác sĩ hoạt động	%	100	100	91	NQ 09
03	Tỷ lệ giường bệnh/ vạn dân	Giường	30	20,3	20,3	NQ 09 CtrHĐ 29
	GB ngoài công lập	Giường	9,6	0,6		
04	Tỷ lệ rác y tế được thu gom, xử lý đúng qui định	%	100	100	100	NQ 09
05	Tỷ lệ dân số được quản lý sức khỏe	%	95		-	NQ 09 CTrHĐ 29
06	Tuổi thọ trung bình	Tuổi	76,9	76,5	76.5	NQ 09 CTrHĐ 29
07	Chất lượng bệnh viện tuyến tỉnh đạt	mức	4		3,475 (năm 2020)	NQ 09
08	Chất lượng bệnh viện tuyến huyện	mức	3		3,0 (năm 2020)	NQ 09

**Phụ lục 3: Kết quả thực hiện nhiệm vụ Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh giao ngành Y tế:**

**I. CÁC NHIỆM VỤ SỞ Y TẾ LÀ CƠ QUAN CHỦ TRÌ: 09 nhiệm vụ**

1. Theo dõi và tiếp tục thực hiện nghiêm các biện pháp phòng chống dịch bệnh Covid-19. Nâng cao năng lực phòng chống dịch bệnh các tuyến.

2. Tăng cường quản lý bệnh không lây nhiễm; phát triển phòng khám bác sỹ gia đình; đẩy mạnh triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử để quản lý sức khỏe người dân.

3. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh; bảo đảm các điều kiện về nguồn nhân lực, cơ sở vật chất và trang thiết bị phục vụ cho công tác khám chữa bệnh cho nhân dân.

4. Xây dựng phương án sử dụng BV Lê Lợi và Bệnh viện Bà Rịa cũ:

5. Triển khai hệ thống hỗ trợ khám chữa bệnh từ xa tại Côn Đảo.

6. Tăng cường kiểm tra, giám sát về vệ sinh và an toàn thực phẩm nhằm đảm bảo sức khỏe cộng đồng; đẩy mạnh thông tin truyền thông dưới nhiều hình thức để nâng cao nhận thức của các đối tượng tham gia sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng thực phẩm.

7. Công suất sử dụng giường bệnh của tuyến huyện chỉ là 35%, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Y tế nghiên cứu đề ra những giải pháp thiết thực, hiệu quả để tăng chỉ số này.

8. Về chăm sóc sức khỏe nhân dân thời gian qua ngành y tế có nhiều nỗ lực, tuy nhiên các TTYT cấp huyện điều kiện cơ sở vật chất, phòng chức năng, đội ngũ nhân lực thiếu, dẫn đến những ca chấn thương nặng thì không đủ nhân lực để xử lý kịp thời. Đề nghị ngành Y tế có nghiên cứu, khắc phục tình trạng trên.

9. Tăng cường công tác kiểm tra an toàn thực phẩm tại các nhà hàng, quán ăn, không để xảy ra tình trạng NĐTP, ảnh hưởng đến hình ảnh của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN:**

**1. Theo dõi và tiếp tục thực hiện nghiêm các biện pháp phòng chống dịch bệnh Covid-19. Nâng cao năng lực phòng chống dịch bệnh các tuyến.**

- Thực hiện thường xuyên

- Sở Y tế tiếp tục tham mưu UBND tỉnh triển khai công tác phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh. Trong đó toàn ngành Y tế đã tập trung tối đa các nguồn lực cho công tác này, đặc biệt trong giai đoạn dịch bệnh bùng phát.

- Tổ chức truy vết, cách ly điều trị kịp thời. Nâng cao năng lực điều trị, tập trung triển khai tháp điều trị 3 tầng của Bộ Y tế. Giảm tối đa các trường hợp chuyển nặng, tử vong.

- Tổ chức tiêm vắc xin Covid-19 theo kế hoạch của UBND tỉnh, an toàn, hiệu quả.

- Tập huấn chuyên môn, triển khai trạm y tế điều trị Covid-19, nâng cao năng lực phòng chống dịch từ tuyến tỉnh (CDC) đến tuyến huyện và tuyến xã.

## **2. Tăng cường quản lý bệnh không lây nhiễm; phát triển phòng khám bác sỹ gia đình; đẩy mạnh triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử để quản lý sức khỏe người dân.**

- Xây dựng Kế hoạch chống bệnh không lây nhiễm số 56/KH-SYT ngày 23/3/2021; Kế hoạch triển khai mô hình phòng khám bác sỹ gia đình số 65/KH-SYT ngày 02/4/2021.

- Thực hiện thường xuyên.

- Số trạm y tế quản lý, điều trị tăng huyết áp, đái tháo đường là 82/82 trạm y tế, đạt 100%.

+ 65% người tăng huyết áp được phát hiện (chỉ tiêu 65%); 43% người tăng huyết áp đã phát hiện được quản lý điều trị (chỉ tiêu 45%).

+ 80% người ĐTĐ được phát hiện so với số người bệnh ước đoán (chỉ tiêu 80%). 45% người ĐTĐ phát hiện được quản lý điều trị (chỉ tiêu 42%).

- Đã triển khai 20 phòng khám BS gia đình/ 07 huyện thị thành phố. Thực hiện giám sát, quản lý, hiệu quả quản lý các bệnh không lây nhiễm, mãn tính tại tuyến y tế cơ sở.

## **3. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh; bảo đảm các điều kiện về nguồn nhân lực, cơ sở vật chất và trang thiết bị phục vụ cho công tác khám chữa bệnh cho nhân dân.**

- Kế hoạch số 47/KH-SYT ngày 10/3/2021 về triển khai nhiệm vụ trọng tâm năm 2021: “Triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng khám chữa bệnh; phát triển mạnh y tế cơ sở và y tế dự phòng”.

- Thực hiện thường xuyên.

- Ngay từ đầu năm 2021, Đảng ủy, BGĐ Sở Y tế đã xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ VII, nhiệm kỳ 2015-2020, với 08 chỉ tiêu; 10 nhiệm vụ và giải pháp; một số dự án đầu tư giai đoạn 2021 – 2025. 08 chỉ tiêu có đánh giá tăng trưởng hàng năm, phân công lãnh đạo Sở Y tế

phụ trách<sup>56</sup>.

- Trong quý I/2021, Lãnh đạo Sở Y tế trực tiếp làm việc với các đơn vị trực thuộc để rà soát các chỉ tiêu, nhiệm vụ và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

- Xây dựng Kế hoạch số 47/KH-SYT ngày 10/3/2021 của Sở Y tế Triển khai thực hiện nhiệm vụ trọng tâm ngành y tế năm 2021 theo Kế hoạch số 01-KH/BCĐ ngày 11/01/2021 của Ban Chỉ đạo 46-QĐ/TU:

### **Với 05 nhiệm vụ về lĩnh vực khám chữa bệnh:**

(1) Công tác khám chữa bệnh tại các bệnh viện/ TTYT: trong đó tiếp tục thực hiện bộ tiêu chí đánh giá chất lượng bệnh viện với 83 tiêu chí theo hướng dẫn của Bộ Y tế. Phát triển các chuyên khoa mũi nhọn đầu ngành tại bệnh viện Bà Rịa, BV Lê Lợi, phát triển bộ phận lọc máu ngoài thận tại các TTYT tuyến huyện.

(2) Khám chữa bệnh y học cổ truyền: phát triển y học cổ truyền, tăng cường kết hợp với y học hiện đại trong khám chữa bệnh, phục hồi chức năng, nâng cao sức khỏe.

(3) Phát triển nhân lực y tế và ứng dụng khoa học công nghệ: tăng cường đào tạo, thu hút nhân lực về tỉnh làm việc. Tiếp tục thực hiện đề án 1816, tăng cường chuyển giao kỹ thuật, thực hiện nghĩa vụ luân phiên tuyến trên xuống tuyến dưới.

(4) Công tác Dược, trang thiết bị y tế: đảm bảo cung ứng đủ về số lượng, an toàn về chất lượng thuốc, trang thiết bị y tế cho cơ sở y tế.

(5) Phát triển y tế cơ sở: theo dõi, quản lý sức khỏe người dân theo mô hình bác sỹ gia đình, chăm sóc sức khỏe toàn diện, quản lý, điều trị các bệnh không lây như: tăng huyết áp, đái tháo đường, tâm thần.

### **Với 02 nhiệm vụ về lĩnh vực y tế dự phòng:**

(1) Chủ động, huy động mọi nguồn lực phòng chống dịch COVID-19.

Tiếp tục triển khai các chương trình y tế khác như: phòng chống dịch bệnh lưu hành: sốt xuất huyết, tay chân miệng; phòng chống lao, phong, HIV/AIDS; tiêm chủng mở rộng; an toàn thực phẩm.

(2) Tăng cường chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, giảm tử vong mẹ, tử vong sơ sinh, cải thiện dinh dưỡng trẻ em.

### **Kết quả thực hiện:**

### **VỀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG KHÁM CHỮA BỆNH:**

<sup>56</sup> bao gồm: Bác sỹ/ vạn dân; trạm y tế có BS hoạt động; GB/ vạn dân; tỷ lệ rác y tế được thu gom đúng quy định; tỷ lệ dân số được quản lý sức khỏe; tuổi thọ trung bình; chất lượng bệnh viện tuyến tỉnh, bệnh viện tuyến huyện.  
+ 01 nhiệm vụ đột phá Sở Y tế chủ trì năm 2021: Triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng khám chữa bệnh; phát triển mạnh y tế cơ sở và y tế dự phòng.

Ngay trong quý I/2021, Sở Y tế đã thực hiện các nội dung sau:

- Làm việc với các đơn vị trực thuộc rà soát chỉ tiêu, nhiệm vụ và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc theo kế hoạch thực hiện Nghị quyết 09 Tỉnh Đảng bộ.
- Rà soát những vướng mắc Bộ tiêu chí đánh giá chất lượng bệnh viện để hỗ trợ các đơn vị.
- Định hướng cho BVBR phát triển các chuyên khoa mũi nhọn đầu ngành, bao gồm: tim mạch can thiệp, ung bướu, chẩn đoán hình ảnh, phẫu thuật chỉnh hình, phẫu thuật răng hàm mặt.
- BV Vũng Tàu phát triển: đơn vị đột quỵ, cấp cứu ngoại khoa, sản khoa, gây mê hồi sức.
- Theo dõi số lượt khám chữa bệnh 6 tháng đầu năm tăng so cùng kỳ 10%, tuy nhiên trong quý 3, quý 4/2021 do ảnh hưởng dịch Covid-19 nên số lượt khám chữa bệnh giảm. Trong năm 2021 số lượt khám chữa bệnh giảm 22% so năm 2020.
- Toàn ngành tập trung mô hình điều trị tháp 3 tầng theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

#### **4. Xây dựng phương án sử dụng BV Lê Lợi và Bệnh viện Bà Rịa cũ:**

##### **BV Bà Rịa:**

- UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1897/QĐ-UBND ngày 13/7/2021 v/v bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với cơ sở nhà, đất Bệnh viện Bà Rịa (cơ sở cũ).
- Theo đó phương án đề xuất là: Bán đấu giá tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất.
- Sở Y tế đã có Công văn số 3178/SYT-KHTC ngày 29/6/2021 giao BV Bà Rịa thực hiện, UBND tỉnh có Công văn số 17629/UBND-VP ngày 19/11/2021 tiếp tục thực hiện.
- Hiện BV Bà Rịa đã thuê đơn vị tư vấn đo, vẽ, xác định diện tích nhà, đất. Đề nghị BVBR tham mưu Sở Y tế họp với các sở ngành thống nhất diện tích nhà, đất báo cáo UBND tỉnh.

##### **BV Lê Lợi:**

Ngày 31 tháng 5 năm 2021, UBND tỉnh ban hành Thông báo số 387/TB-UBND Thông báo kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lê Ngọc Khánh – Trưởng ban chỉ đạo 167 tại buổi họp nghe báo cáo việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất do Sở Y tế và các đơn vị trực thuộc đang quản lý, sử dụng trên địa bàn tỉnh. Theo đó UB tỉnh thống nhất phương án đối với BV Lê Lợi là: Tạm giữ lại tiếp tục sử dụng cho đến khi chuyển sang cơ sở mới, sau đó tiếp tục xử lý phương án là: Bán đấu giá tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất. Hiện UB tỉnh



đang giao Sở Tài chính hoàn chỉnh hồ sơ trình UB tỉnh quyết định.

### **5. Triển khai hệ thống hỗ trợ khám chữa bệnh từ xa tại Côn Đảo.**

- Đã triển khai đưa vào sử dụng tháng 6/2020, kết nối giữa TTYT QDY Côn Đảo và BV Bà Rịa, đến nay đã xử lý 07 cas cấp cứu nặng như cấp cứu tim mạch, cấp cứu ngộ độc thực phẩm, cấp cứu tai nạn.

- Thực hiện thường xuyên

**6. Tăng cường kiểm tra, giám sát về vệ sinh và an toàn thực phẩm nhằm đảm bảo sức khỏe cộng đồng; đẩy mạnh thông tin truyền thông dưới nhiều hình thức để nâng cao nhận thức của các đối tượng tham gia sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng thực phẩm.**

**Tình hình ngộ độc thực phẩm:** 01 vụ ngộ độc thực phẩm, 07 cas mắc, Không có bệnh nhân tử vong.

So cùng kỳ 2020, ngộ độc thực phẩm giảm 07 vụ/ 160 trường hợp mắc.

#### **Kết quả xét nghiệm:**

2.143 mẫu thực phẩm kiểm tra hàn the, đạt 2.135 mẫu, tỷ lệ đạt 99,6%; 1.030 mẫu thực phẩm kiểm tra Formol, đạt 1.029 mẫu, tỷ lệ đạt 99,9%.

**7. Công suất sử dụng giường bệnh của tuyến huyện chỉ là 35%, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Y tế nghiên cứu đề ra những giải pháp thiết thực, hiệu quả để tăng chỉ số này.**

**8. Về chăm sóc sức khỏe nhân dân thời gian qua ngành y tế có nhiều nỗ lực, tuy nhiên các TTYT cấp huyện điều kiện cơ sở vật chất, phòng chức năng, đội ngũ nhân lực thiếu, dẫn đến những ca chấn thương nặng thì không đủ nhân lực để xử lý kịp thời. Đề nghị ngành Y tế có nghiên cứu, khắc phục tình trạng trên.**

- 02 nội dung trên như sau:

- Báo cáo giải trình đề ra giải pháp gửi về Thường trực HĐND tỉnh trước 15/01/2020 (Sở Y tế đã Báo cáo số 16/BC-SYT ngày 14/01/2021 của Sở Y tế).

- Sở Y tế đề ra 03 nhóm giải pháp: (i) tăng cường nhân lực cho tuyến y tế cơ sở: đào tạo theo đơn đặt hàng, xây dựng chính sách thu hút nguồn nhân lực cho ngành; (ii) tăng cường luân phiên bác sỹ từ tuyến trên xuống tuyến dưới để nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, thành lập các khoa vệ tinh của bệnh viện tuyến tỉnh tại TTYT tuyến huyện; (iii) tăng cường xã hội hóa huy động nguồn lực ngoài xã hội, mời các bác sỹ có chuyên môn cao từ tuyến trên, bác sỹ tư nhân, ... tham gia công tác điều trị tuyến y tế cơ sở.

- Đang tiếp tục triển khai.

**9. Tăng cường công tác kiểm tra an toàn thực phẩm tại các nhà hàng, quán ăn, không để xảy ra tình trạng NDTP, ảnh hưởng đến hình ảnh của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.**

- Báo cáo giải trình, đề ra giải pháp gửi về Thường trực HĐND tỉnh trước 15/01/2020: Báo cáo số 997/SYT-NV ngày 04/3/2021 của Sở Y tế.

**Kết quả thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm an toàn thực phẩm**

- Toàn tỉnh kiểm tra 4.551 cơ sở, số cơ sở đạt tiêu chuẩn là 4.112, chiếm tỷ lệ 90,4%, số cơ sở vi phạm là 439, số cơ sở bị xử lý là 30, số tiền nộp phạt là 374.136.000 đồng.

- So cùng kỳ 2020, số cơ sở kiểm tra giảm 45%, số cơ sở đạt điều kiện ATTP giảm 1,6%, số cơ sở vi phạm bị xử lý giảm 18 cơ sở, số tiền phạt tăng 84 triệu đồng.

**II. CÁC NHIỆM VỤ SỞ Y TẾ LÀ CƠ QUAN PHỐI HỢP: 04 nhiệm vụ**

**1. Xây dựng Chương trình hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/ĐH ngày 25/9/2020 của Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu lần thứ VII, nhiệm kỳ 2020 – 2025.**

- Sở Y tế đã xây dựng Kế hoạch số 50/KH-SYT ngày ngày 11/3/2021 Kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ VII, nhiệm kỳ 2015-2020: bao gồm 08 chỉ tiêu; 10 nhiệm vụ và giải pháp; một số dự án đầu tư giai đoạn 2021 – 2025.

- Trong quý I/2021, SYT đã làm việc với một số đơn vị về giao chỉ tiêu, nhiệm vụ và tháo gỡ khó khăn cho các đơn vị.

- Thực hiện thường xuyên

**2. Hoàn thành và đưa Bệnh viện đa khoa thành phố Vũng Tàu vào hoạt động.**

- Gói xây lắp: Ban quản lý dự án dân dụng và công nghiệp đã bàn giao, đã hoàn thiện các sửa chữa nhỏ trong quá trình vận hành còn để xảy ra các sự cố.

- Gói trang thiết bị: đã bàn giao cùng ban quản lý dự án bàn giao mặt bằng để lắp đặt.

- Gói di dời đã hoàn thành thủ tục đấu thầu, ký hợp đồng với thi công để di dời, tuy nhiên do BV đang trưng dụng làm BV điều trị Covid-19 do đó đã trình UBND tỉnh dời thời gian đến quý I/2022.

**3. Xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.**

- Kế hoạch số 48/KH-SYT ngày 10/3/2021 của Sở Y tế Triển khai chương trình chuyển đổi số y tế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Đầu mối: Phòng Nghiệp vụ xây dựng kế hoạch thực hiện.

**4. Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kết luận thanh tra.**

- Báo cáo số 116/BC-SYT ngày 22/3/2021 về thực hiện kết luận thanh tra giai đoạn 2011 – 2019.

- Báo cáo số 338/BC-SYT ngày 17/9/2021 của Sở Y tế kết quả tự rà soát các cuộc thanh tra kinh tế - xã hội và thực hiện kiểm toán nhà nước năm 2020.

- Thanh tra đầu mối.

- Thực hiện thường xuyên.

**Phụ lục 4: Các văn bản chỉ đạo, điều hành**

<b>Stt</b>	<b>Cơ quan ban hành</b>	<b>Số, ngày tháng năm</b>	<b>Trích yếu</b>	<b>Nội dung chủ yếu</b>
<b>Tỉnh ủy</b>				
1	BCH Đảng bộ tỉnh	170-BC/TU ngày 20/10/2021	Báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện Chương trình hành động số 29-CTr/TU ngày 06/8/2018 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của BCH Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới	08 nhóm chỉ tiêu cụ thể phát triển ngành Y tế đến năm 2025, 2030 <sup>57</sup>
2	BCH Đảng bộ tỉnh	Chương trình hành động số 30-CTr/TU ngày 06/8/2018	thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới	với 09 nhóm mục tiêu cụ thể để giải quyết toàn diện, đồng bộ các vấn đề về công tác dân số <sup>58</sup>
3	BTV Tỉnh ủy	Chương trình hành động số 21-CTr/TU ngày 19/4/2018	thực hiện Kết luận số 11-KL/TW của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị 08-CT/TW của Ban Bí thư khóa XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với vấn đề an toàn thực phẩm trong tình hình mới	với 08 nhóm chỉ tiêu cụ thể <sup>59</sup> .
4	Tỉnh ủy	Nghị quyết 01-	Nghị quyết về phương hướng,	

<sup>57</sup> UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2575/QĐ-UBND ngày 13/09/2018 về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động số 29-CTr/TU của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh ; Sở Y tế đã ban hành Kế hoạch số 164/KH-SYT ngày 04/12/2018 thực hiện Chương trình hành động số 29-CTr/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh và Quyết định số 2575/QĐ-UBND của UBND tỉnh.

<sup>58</sup> UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2571/QĐ-UBND ngày 13/9/2018 về ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 30-CTr/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh, Sở Y tế đã ban hành Kế hoạch số 139/KH-SYT ngày 10/10/2018 thực hiện Chương trình hành động số 30-CTr/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh và Quyết định số 2571/QĐ-UBND của UBND tỉnh.

<sup>59</sup> UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 14/5/2018 thực hiện Chương trình hành động số 21-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Sở Y tế đã ban hành Kế hoạch số 94/KH-SYT ngày 13/7/2018 thực hiện Chương trình hành động số 21-CTr/TU và Kế hoạch số 53/KH-UBND của UBND tỉnh.

<b>Stt</b>	<b>Cơ quan ban hành</b>	<b>Số, ngày tháng năm</b>	<b>Trích yếu</b>	<b>Nội dung chủ yếu</b>
		NQ/TU ngày 08 tháng 12 năm 2020	nhiệm vụ năm 2021	
<b>HĐND tỉnh</b>				
1	HĐND tỉnh	Nghị quyết số 79/NQ-HĐND ngày 25 tháng 8 năm 2021	Về chính sách đặc thù phòng chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh	
2	HĐND tỉnh	Nghị quyết số 96/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2020	Về phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2021 của tỉnh BRVT	
<b>UBND tỉnh</b>				
1	UBND tỉnh	Quyết định số 243/QĐ-UBND ngày 28/01/2021	Kế hoạch chăm sóc dinh dưỡng 1.000 ngày đầu đời nhằm phòng, chống suy dinh dưỡng bà mẹ, trẻ em, nâng cao tầm vóc người Việt nam, giai đoạn 2020 – 2025, tầm nhìn đến 2030 tỉnh BRVT	
2	UBND tỉnh	Quyết định số 2088/QĐ-UBND ngày 30/7/2021	Triển khai thực hiện chương trình củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh	
3	UBND tỉnh	Quyết định số 3213/QĐ-UBND ngày 15/10/2021	Thực hiện đề án kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh	
4	UBND tỉnh	Kế hoạch số 174/KH-UBND ngày 29/10/2021	Kế hoạch thực hiện chiến lược quốc gia chấm dứt bệnh AIDS vào năm 2030 và kế hoạch đảm bảo tài chính cho chấm dứt bệnh AIDS vào năm 2030 trên địa bàn tỉnh	
<b>Sở Y tế</b>				
1	Sở Y tế	Quyết định số 1177/QĐ-SYT	Giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2021	

Stt	Cơ quan ban hành	Số, ngày tháng năm	Trích yếu	Nội dung chủ yếu
		ngày 30/12/2020 của Giám đốc Sở Y tế		
2	Sở Y tế	Quyết định số 38/QĐ-SYT ngày 15/01/2021 của Giám đốc Sở Y tế	Giao chỉ tiêu, kế hoạch công tác Y tế - Dân số, chăm sóc sức khỏe năm 2021	
3	Sở Y tế	Kế hoạch số 33/KH-SYT ngày 19/2/2021 của Sở Y tế	Công tác Y tế thực hiện Chương trình hành động của UBND tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021	
4	Sở Y tế	Kế hoạch số 58/KH-SYT ngày 24/3/2021 của Sở Y tế	Thực hiện khâu đột phá năm 2021	
5	Sở Y tế	Kế hoạch số 50/KH-SYT ngày 11/3/2021	Kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ VII, nhiệm kỳ 2015-2020.	
6	Sở Y tế	Kế hoạch số 47/KH-SYT ngày 10/3/2021 của Sở Y tế	Triển khai thực hiện nhiệm vụ trọng tâm ngành y tế năm 2021 theo Kế hoạch số 01-KH/BCĐ ngày 11/01/2021 của Ban Chỉ đạo 46-QĐ/TU.	
7	Sở Y tế	Báo cáo số 318/BC-SYT ngày 27/8/2021 của Sở Y tế	Sơ kết 03 năm thực hiện Chương trình hành động số 29-CTr/TU, ngày 06/8/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về “Tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới”.	
8	Sở Y tế	Báo cáo số 305/BC-SYT ngày 01/8/2021 của Sở	Sơ kết 03 năm thực hiện Chương trình hành động số 30-CTr/TU ngày 06/8/2018	

<b>Stt</b>	<b>Cơ quan ban hành</b>	<b>Số, ngày tháng năm</b>	<b>Trích yếu</b>	<b>Nội dung chủ yếu</b>
		Y tế	của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW của BCH Trung ương khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới.	